

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NĂM 2025

- 1
- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Vùng Tây Nguyên
- 2
- Địa chỉ: 184 Trần Quý Cáp- Phường Tự An- TP Buôn Ma Thuột- Tỉnh Đắk Lắk
- 3
- Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Sáng: 07h00 đến 11h30. Chiều 13h30 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6
- 4
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
1	Nguyễn Đăng Giáp	002893/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại Ung bướu	BSCK II Giám đốc BV; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	Ban Giám Đốc	Không	
2	Lê Ka Thùy	000703/ĐL-CCHN	Chuyên khoa siêu âm.	BSCK II Phó Giám đốc BV	Ban Giám Đốc	Không	
3	Nguyễn Ngọc Thịnh	000547/ĐL-CCHN	Khám bênh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Thạc sỹ Bác sĩ Phó Giám đốc Bệnh viện; Phụ trách khoa Cấp cứu và Can thiệp tim mạch.	Ban Giám Đốc	Không	
4	Nguyễn Quang Sơn	000228/ĐL -CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nội	BSCK II. Trưởng Khoa Cấp Cứu; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Khám bệnh	Khoa Cấp cứu	Không	
5	Nguyễn Doãn Sơn	000606/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Nội - thận tiết niệu (QĐ 91/QĐ-SYT ngày 20/1/2025)	BSCK II Phó trưởng Khoa Cấp Cứu; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Khám bệnh	Khoa Cấp cứu	Làm ngoài giờ tại phòng khám đa khoa Tâm Phúc Buôn Hồ	
6	H' Duân Kbuôr	009297/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ Khoa Cấp Cứu; Tham gia khoa Khám bệnh theo QĐ 317/QĐ-BVVTN ngày 07/2/2025	Khoa Cấp cứu	Không	
7	Y Phi Long Kbuôr	008852/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ Khoa Cấp Cứu; Tham gia khoa Khám bệnh theo QĐ 317/QĐ-BVVTN ngày 07/2/2025	Khoa Cấp cứu	Không	
8	Y Phen Kdoh	002605/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I Khoa Cấp Cứu; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Khám bệnh	Khoa Cấp cứu	Không	
9	Hoàng Thị Lưu	009125/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ Khoa Cấp Cứu; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Khám bệnh	Khoa Cấp cứu	Làm việc ngày nghỉ và ngày ra trực tại Phòng khám đa khoa Tâm Phúc Buôn Hồ và Phòng khám Nội khoa BS Lưu	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
10	Ngô Lam Nhân	010636/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ Khoa Cấp Cứu; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Khám bệnh	Khoa Cấp cứu	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
11	Y Lek Niê	010490/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ Khoa Cấp Cứu; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Khám bệnh	Khoa Cấp cứu	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
12	H Pat Niê	009551/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nội	Bác Sĩ Khoa Cấp Cứu; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Khám bệnh	Khoa Cấp cứu	Không	
13	Lê Hồng Thái	010116/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ Khoa Cấp Cứu; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Khám bệnh	Khoa Cấp cứu	Không	
14	Phạm Ngọc Thông	004843/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
15	H' Vân Mlô	000068/ĐL-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Bác sĩ điều trị nội trú Khoa Cấp cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
16	Thái Ngọc Hải	010011/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nội	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Cấp cứu; Tham gia khoa Khám bệnh theo QĐ 317/QĐ-BVVTN ngày 07/2/2025	Khoa Cấp cứu	Làm ngoài giờ tại Phòng khám Medilab ĐắkLăk	
17	Nguyễn Thanh Tuấn	003016/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Phụ trách Điều dưỡng trưởng khoa Cấp cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
18	Trần Thị Anh	003795/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
19	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	008701/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
20	Lương Văn Bá	002613/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
21	H Đùm BKrông	009407/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
22	H'Be Byă	0003704/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
23	Đinh Thị Kim Huệ	009434/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
24	H Dui Mlô	010899/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
25	Nguyễn Thị Châu	003018/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
26	Nông Văn Đồng	007388/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
27	Nguyễn Thị Dung	009358/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
28	Trần Việt Dũng	008473/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
29	H Yôn Êban	006960/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
30	H Niêm Êban	0005152/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
31	H Xâm Êban	006773/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
32	Vũ Thị Thu Hằng	002610/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
33	Vũ Thị Hào	002608/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
34	Đỗ Thị Hiếu Hiền	004959/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
35	Nguyễn Thị Kim Hồng	006797/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
36	Hoàng Thị Hường	006933/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
37	Nguyễn Minh Diệu Huyền	004223/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
38	H Prunh Kbuôr	002606/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
39	H' Bích Kễn	008877/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
40	Mai Thị Thúy Kiều	001188/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
41	H' Wót Knul	0005485/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
42	Đào Thị Linh	006664/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
43	Trần Ngọc Minh	002604/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
44	Trần Thị Kim Nguyên	006494/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
45	Mô Thị Thảo Nhi	009357/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
46	H Nhuôi Niê	002603/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
47	H' Ônih Niê	008110/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
48	Trần Thị Non	003020/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
49	Thái Thị Phương	006330/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
50	Tổng Thị Thu Phượng	002601/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
51	Đào Duy Sơn	002600/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
52	Nguyễn Thị Ngọc Sương	010315/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
53	Trần Thị Mai Thảo	003699/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
54	Bá Thị Thiện	002599/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
55	Hoàng Thị Thương	002598/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
56	Đoàn Xuân Tiến	003017/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh kỹ thuật y	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
57	Trần Thị Tiến	002585/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
58	Trần Xuân Tiệp	007634/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh kỹ thuật y	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
59	Hoàng Ngọc Tuấn	002659/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
60	Lê Thị Thanh Tùng	007631/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
61	Lê Thị Kim Tuyền	002596/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
62	Vũ Thị Cẩm Tuyền	002595/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
63	Nguyễn Thị Vịnh	002593/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
64	Phan Văn Vương	002587/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
65	Nguyễn Thị Yên	002592/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Cấp Cứu	Khoa Cấp cứu	Không	
66	Lê Thành Tâm	0006288/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; Kỹ Thuật TMCT- cấy máy tạo nhịp tim;SA tim. 2296/QĐ-BVVTN ngày 28/12/2020; 1842/QĐ-BVVTN ngày 19/10/2021.	Phụ trách trưởng khoa; Điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Cấp cứu & CTM	Khoa Cấp cứu và Can thiệp tim mạch	Không	
67	Trần Ngọc Hội	0005936/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; SA tim - mạch máu; SA tim thai & bệnh lý tim bẩm sinh; Điện tâm đồ. 598/QĐ-BVVTN ngày 22/04/2019; Chụp nong động mạch ngoại biên bằng bóng(dưới DSA); Chụp động mạch chi dưới (chi trên) số hoá xoá nền; Chụp, nong và đặt stent động mạch thận số hoá xoá nền; Thông tim chân đoán; Chụp nong động mạch vành bằng bóng; Chụp động mạch vành; Bít ống động mạch; Bít lỗ thông nhĩ/ liên thất/ ống động mạch; Nong hẹp van hai lá bằng bóng inoue; Nong đặt stent động mạch vành; Chụp, nong động mạch và đặt stent dưới DSA(2502/QĐ-BVVTN ngày 04/09/2024)	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN;	Khoa Cấp cứu và Can thiệp tim mạch	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
68	Phan Trọng Bình	009114/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; Đọc ký kết quả đo điện tim. 2911/QĐ-BVVTN ngày 07/12/2022; Nong và đặt stent động mạch vành; Thông tim chẩn đoán; dưới DSA; Thông tim và chụp buồng tim cân quang; Holter điện tâm đồ, huyết áp; Siêu âm doppler mạch máu, tim; Siêu âm tim cấp cứu tại giường; Chụp, nong động mạch vành; Bít ống động mạch dưới DSA; Chụp động mạch vành.(528/QĐ-BVVTN ngày 28/02/2025)	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Cấp Cứu Và Can Thiệp Tim Mạch	Khoa Cấp cứu và Can thiệp tim mạch	Không	
69	Lê Văn Chinh	008593/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; Kỹ thuật điện tim đồ cơ bản và nâng cao. Thực hiện kỹ thuật TMCT.98/QĐ-BVVTN Ngày 30/01/2023; Ngày 09/10/2023	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Cấp Cứu Và Can Thiệp Tim Mạch	Khoa Cấp cứu và Can thiệp tim mạch	Không	
70	Cù Nhật Quý	007799/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nội; Thực hiện kỹ thuật TMCT-máy tạo nhịp tim; kĩ thuật tâm đồ cơ bản và nâng cao;Siêu âm tim; Điện tim; Chụp và can thiệp một số các dịch vụ dưới DSA(3938/QĐ-BVVTN ngày 31/12/2024)	Thạc sĩ Bác sĩ điều trị nội trú,Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa CC & CTM	Khoa Cấp cứu và Can thiệp tim mạch	Không	
71	Trần Quốc Sang	011071/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa CC & CTM	Khoa Cấp cứu và Can thiệp tim mạch	Không	
72	Lê Tiến Anh Tuấn	002621/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều dưỡng trưởng Khoa CC & CTM; Cử nhân điều dưỡng Đơn nguyên đột quy	Khoa Cấp cứu và Can thiệp tim mạch	Không	
73	Phạm Thị Linh	007608/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CC & CTM	Khoa Cấp cứu và Can thiệp tim mạch	Không	
74	Nguyễn Thị Ngọc Mai	002589/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CC & CTM	Khoa Cấp cứu và Can thiệp tim mạch	Không	
75	Hoàng Văn Hữu Nghĩa	007241/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa CC & CTM; Đơn nguyên đột quy	Khoa Cấp cứu và Can thiệp tim mạch	Không	
76	Châu Thị Nhung	0005457/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa CC & CTM	Khoa Cấp cứu và Can thiệp tim mạch	Không	
77	Trần Thị Như Quỳnh	010768/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa CC & CTM	Khoa Cấp cứu và Can thiệp tim mạch	Không	Hết hạn hợp đồng 15/09/2025

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
78	H Châu Bkrông	009729/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CC & CTM	Khoa Cấp cứu và Can thiệp tim mạch	Không	
79	Lý Thị Thương	010136/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa CC & CTM	Khoa Cấp cứu và Can thiệp tim mạch	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
80	Hoàng Thị Huyền Trang	002597/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CC & CTM	Khoa Cấp cứu và Can thiệp tim mạch	Không	
81	Võ Quốc Lai	0006026/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa CC & CTM	Khoa Cấp cứu và Can thiệp tim mạch	Không	
82	Vũ Thị Hải Yến	004188/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa CC & CTM	Khoa Cấp cứu và Can thiệp tim mạch	Không	
83	Nguyễn Thị Hồng Vân	002865/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CC & CTM	Khoa Cấp cứu và Can thiệp tim mạch	Không	
84	Bùi Thanh Hải	000726/ĐL-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	BSCK I Trưởng khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
85	Bùi Văn Tùng	000137/ĐL-CCHN	Chẩn đoán hình ảnh	BSCK I Phó khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
86	Lê Thanh Định	007502/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh-ĐộcCT- Scanner. 203/QĐ-BVVTN ngày 17/02/2023	BSCK I Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
87	Trịnh Thị Thùy Trang	009768/ĐL-CCHN	Chuyên khoa CĐHA; 2817/QĐ-BVVTN ngày 17/11/2022	Bác Sĩ Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
88	Bùi Thanh Tuấn	000124/ĐL-CCHN	Chẩn đoán hình ảnh; DSA.(358/QĐ-BVVTN ngày 15/02/2024); Chụp nút mạch điều trị ung thư gan (TACE). 319/QĐ-BVVTN ngày 07/02/2025.	BSCK I Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Làm ngoài giờ tại Phòng khám ĐK Vạn An	
89	Nguyễn Hoàng Vũ	010393/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
90	Nguyễn Văn Bộ	002936/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh Khoa CDHA	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
91	Nguyễn Phú Cường	002932/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật	Điều dưỡng Trưởng khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
92	Tô Thành Đức	002995/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật	KTV TC Hình Ảnh Y Học Khoa CDHA	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
93	Lê Văn Hiếu	002939/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh Khoa CDHA	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
94	Lý Trung Hiếu	002374/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật	KTV CDHA Y Học Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
95	Dương Thị Huệ	012006/ĐNAL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật	Cử nhân CDHA Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
96	Trần Minh Khoa	006195/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật	KTV CDHA Y Học Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
97	Hồ Thanh Long	002937/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh Khoa CDHA	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
98	Võ Thị Quỳnh Nga	008722/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật	Cử nhân CDHA Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
99	Võ Văn Ngà	004232/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật	KTV CDHA Y Học Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
100	Lý Văn Phú	002942/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật	KTV CDHA Y Học Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
101	Nông Văn Thịnh	005837/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật	KTV CDHA Y Học Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
102	Nguyễn Hà Trúc	002935/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật	KTV TC Hình Ảnh Y Học Khoa CDHA	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
103	Phùng Chí Trung	007834/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật	KTV CDHA Y Học Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
104	Bùi Khắc Tuấn	002941/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Điều dưỡng dụng cụ DSA . 2358/QĐ-BVVTN ngày 15/02/2024	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
105	Lê Văn Túy	002927/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
106	Trịnh Hoàng Văn	004165/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y.Kỹ thuật chụp DSA; 358/QĐ-BVVTN ngày 15/02/2024	KTV CDHA Y Học Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
107	Ngô Minh Viện	002929/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh Khoa CDHA	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
108	Nguyễn Thị Hải Yến	003012/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh Khoa CDHA	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
109	Trần Thị Kim Mến	008343/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh Khoa CDHA	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
110	Phạm Văn Mạnh	007412/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh Khoa CDHA	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
111	Nguyễn Từ Nhật Hạ	000255/ĐNO-GPHN	Y khoa	Bác sĩ Y khoa Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	Tăng từ 5/9/2025
112	Nguyễn Trọng Huỳnh	006031/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Chấn Thương Chính Hình	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
113	Giáp Thị Diễm Ngân	002803/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
114	Nguyễn Minh Trực	000406/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	BSCK II Trưởng khoa; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786//QĐ-BVVTN Chấn Thương Chỉnh Hình	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Làm ngoài giờ tại Bệnh viện đa khoa Cao Nguyên	
115	Lê Tất Thắng	000057/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại; Chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình (QĐ 0369/QĐ-SYT ngày 24/7/2025)	Tiến sĩ Bác sĩ Phó khoa; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Chấn Thương Chỉnh Hình	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Làm ngoài giờ hành chính tại Bệnh viện Đa khoa Thiện Hạnh	Bổ sung PVHN
116	Đoàn Việt Hùng	001482/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	BSCK II Phó khoa;Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Chấn Thương Chỉnh Hình	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Làm ngoài giờ tại Bệnh viện đa khoa Cao Nguyên	
117	Phạm Thanh Ái	005945/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình - thẩm mỹ (QĐ 687/QĐ-SYT ngày 07/06/2022).	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Chấn Thương Chỉnh Hình	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Làm ngoài giờ tại Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh	Bổ sung PVHN
118	Đặng Văn Đại	000268/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	BSCK II điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Chấn Thương Chỉnh Hình	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Làm ngoài giờ tại tại Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh và Bệnh viện Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột	
119	Trần Như Duy	010022/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Chấn Thương Chỉnh Hình	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
120	Đặng Ngọc Hà	008080/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	BSCKI điều trị nội trú Khoa Chấn Thương Chỉnh Hình	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
121	Đặng Ngọc Hải	001652/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Chấn Thương Chỉnh Hình	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
122	Trịnh Duy Khánh	005123/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Chấn Thương Chỉnh Hình	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
123	Trần Minh Mẫn	002811/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú,Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Chấn Thương Chỉnh Hình	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
124	Ka Nông Y Sen	002808/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại CTCH	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Chấn Thương Chỉnh Hình	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
125	Vũ Đăng Thanh	006575/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại - CTCH	BSCK II điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Chấn Thương Chỉnh Hình	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Làm ngoài giờ hành chính tại Bệnh viện đa khoa Cao Nguyên.	
126	Võ Sỹ Trí	000630/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại; KBCB chuyên khoa Phẫu thuật Tạo hình - thẩm mỹ (QĐ 574/QĐ-SYT ngày 16/5/2023)	BSCK II điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Chấn Thương Chỉnh Hình	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Làm ngoài giờ tại Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh và Bệnh viện Y Dược Buôn Ma Thuột	Bổ sung PVHN
127	Mai Đức Trọng	001657/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	BSCK I điều trị nội trú,Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Chấn Thương Chỉnh Hình	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Làm ngoài giờ tại Bệnh viện Đa khoa Cao Nguyên	
128	Trần Hoàng Việt	002788/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	BSCK I điều trị nội trú,Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Chấn Thương Chỉnh Hình	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
129	Trần Quang Vũ	004245/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Chấn Thương Chỉnh Hình	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Làm Ngoài giờ tại Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình	
130	Mai Xuân Liệu	002662/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Trưởng khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
131	Y Ha BDap	007444/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
132	Trần Thị Bình	002570/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
133	H Loanh Byă	004993/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
134	Y'wih Êban	002793/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
135	H'Noel Êban	002795/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Y sĩ Khoa Chấn Thương Chỉnh Hình	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
136	H Ngúp Hđok	002791/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
137	Y Pôl Hđok	0006407/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
138	Nguyễn Thị Hồng	002789/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
139	Trịnh Thị Thu Hương	002853/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
140	Hoàng Thị Hường	003004/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
141	Vũ Năng Huyền	002871/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
142	Phạm Thị Thu Huyền	002798/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
143	Y Dũ Mlô	006203/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
144	Y ThôMas Mlô	006877/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
145	Bùi Thị Thanh Nga	007809/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
146	Trần Thị Mỹ Ngọc	008783/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
147	H Rúp Niê	002790/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
148	Đàm Văn Pha	002810/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
149	Nguyễn Thị Phòng	002796/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
150	Trần Ngọc Quang	002806/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
151	Nguyễn Tấn Quang	007798/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
152	Nguyễn Thị Bích Thảo	007901/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
153	Nông Thị Thủy	002797/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
154	Nguyễn Bảo Thuyên	002792/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
155	Trần Viết Trang	002799/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
156	Nguyễn Thúy Vân	002804/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
157	Nguyễn Thị Hồng Việt	002802/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
158	Nguyễn Thị Thuý Vinh	002800/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
159	Phạm Văn Vơ	002794/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa CTCH	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	
160	Nguyễn Ngọc Tú	008662/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại khoa	BS Trường BMT tham gia lâm sàng Khoa Chấn thương chỉnh hình	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
161	Ngô Thị Linh	004837/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; Dinh dưỡng lâm sàng và điều trị. 326/QĐ-BVVTN ngày 10/03/2021	BSCK I Phó trưởng khoa Dinh Dưỡng	Khoa Dinh dưỡng	Làm ngoài giờ tại Phòng khám Thu Sa	
162	Trịnh Thị Tiêu Dao	007506/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi Khoa; thực hiện nhiệm vụ của người làm chuyên môn về dinh dưỡng theo thông tư số 18/2020/TT-BYT ngày 12/11/2020 của BYT	BSCK I Khoa Dinh Dưỡng	Khoa Dinh dưỡng	Không	
163	Nguyễn Đình Diệp Hằng	002590/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Dinh Dưỡng	Khoa Dinh dưỡng	Không	
164	Trần Thị Thúy Nga	10201/CCHN-D-SYT	Nhà thuốc; quầy thuốc	Dược Sĩ CK II Trưởng khoa Dược	Khoa Dược	Không	
165	Nguyễn Bá Phát	00639/ĐL-CCHND	Nhà thuốc; quầy thuốc	Dược Sĩ CK II Phó khoa Dược	Khoa Dược	Không	
166	Nguyễn Thị Duyên	18076/CCHN-D- SYT	Quầy thuốc	Dược Sĩ Đại Học Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
167	H Nhoan Êban	18406/CCHN-D-SYT	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược Sĩ Đại Học Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
168	Nguyễn Thị Hồng Giang	19194/CCHN-D-SYT-ĐL	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược Sĩ Đại Học Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
169	Nguyễn Thị Minh Hằng	19161/CCHN-D-SYT	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược Sĩ Đại Học Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
170	Trần Thanh Hoa	18081/CCHN-D-SYT-ĐL	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược Sĩ Đại Học Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
171	Trần Anh Khoa	20023/CCHN-D-SYT-ĐL	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược Sĩ Đại Học Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
172	Phạm Thị Kiều Trang	23008/CCHN-D-SYT-ĐL	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược sĩ Đại học khoa Dược	Khoa Dược	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
173	Trần Thị Sơn	23109/CCHN-D-SYT-ĐL	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược sĩ Đại học khoa Dược	Khoa Dược	Không	
174	Lê Thị Thanh Tuyền	18535/CCHN-D-SYT-ĐL	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược Sĩ Cao Đẳng Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
175	Nguyễn Thị Lợi	21168/CCHN-D-SYT-ĐL	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược sĩ Đại học khoa Dược	Khoa Dược	Không	
176	Trần Thị Hoài Phương	18103/CCHN-D-SYT	Quầy thuốc	Dược Sĩ Đại Học Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
177	Nguyễn Hồng Liên Phương	01671/ĐL-CCHND	Đại lý thuốc/ quầy thuốc	Dược Sĩ Đại Học Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
178	Lê Thị Hà Thu	18071/CCHN-D-SYT	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược Sĩ Đại Học Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
179	Hoàng Thị Anh Thư	10237/CCHN-D-SYT-ĐL	Nhà thuốc; quầy thuốc	Dược Sĩ Đại Học Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
180	Nguyễn Thị Thu Trang	18057/CCHN-D-SYT	Đại lý thuốc/ quầy thuốc	Dược Sĩ Đại Học Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
181	Phạm Thị Thu Tuyền	22040/CCHN-D-SYT-ĐL	Nhà thuốc;quầy thuốc	Dược Sĩ Đại Học Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
182	Lê Thị Khánh Vân	01691/ĐL-CCHND	Nhà thuốc; quầy thuốc	Dược Sĩ Đại Học Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
183	Đàm Thị Hồng Vân	4249/CCHN-D-SYT	Nhà thuốc; quầy thuốc	Dược Sĩ Đại Học Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
184	Trần Thị Lệ Chi	22351/CCHN-D-SYT-ĐL	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược Sĩ Cao Đẳng Khoa Dược	Khoa Dược	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
185	Huỳnh Thị Mỹ Công	18482/CCHN-D-SYT	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược Sĩ Cao Đẳng Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
186	Lương Ngọc Diệp	19152/CCHN-D-SYT-ĐL	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược Sĩ Cao Đẳng Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
187	Bùi Thị Mỹ Duyên	20196/CCHN-D-SYT	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược Sĩ Cao Đẳng Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
188	Hồ Thị Hằng	19012/CCHN-D-SYT	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược Sĩ Cao Đẳng Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
189	Hoàng Thị Hạnh	00890/ĐL-CCHND	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược Sĩ Cao Đẳng Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
190	Đoàn Thị Liên Hương	00911/ĐL-CCHND	Quầy thuốc; nhà thuốc	Dược Sĩ Cao Đẳng Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
191	Phạm Bình Nguyên	01704/ĐL-CCHND	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược Sĩ Cao Đẳng Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
192	Lê Thị Tâm	01648/ĐL-CCHND	Cở sở bán lẻ thuốc	Dược Sĩ Cao Đẳng Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
193	Trịnh Thị Thanh Tâm	01342/ĐL-CCHND	Đạt lý thuốc; quầy thuốc	Dược Sĩ Cao Đẳng Khoa Dược	Khoa Dược	Không	
194	Nguyễn Đình Cư	000316/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK GPB	BS.CKI khoa Giải Phẫu Bệnh	Khoa Giải phẫu bệnh	Không	
195	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	009549/ĐL-CCHN	Chuyên khoa Giải phẫu bệnh	BS CKI Khoa Giải Phẫu Bệnh	Khoa Giải phẫu bệnh	Không	
196	Lê Văn Nam	002948/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều Dưỡng trưởng khoa Giải Phẫu Bệnh	Khoa Giải phẫu bệnh	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
197	Y Điệp Byă	002949/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Giải Phẫu Bệnh	Khoa Giải phẫu bệnh	Không	
198	Niê H Nuel	0005399/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Giải Phẫu Bệnh	Khoa Giải phẫu bệnh	Không	
199	Nguyễn Thị Thu Phương	004161/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Giải Phẫu Bệnh	Khoa Giải phẫu bệnh	Không	
200	Hoàng Ngọc Anh Tuấn	000016/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nhi	BSCK II Trưởng khoa; Điều trị nội trú Khoa Hscn Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Tham gia KBCB ngoài giờ tại Bệnh viện Nhi Đức Tâm	
201	Nguyễn Đức Toàn	000680/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nhi- SATQ. 208/QĐ-SYT ngày 09/03/2018	BSCK II điều trị nội trú Khoa Hscn Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Tham gia KBCB ngoài giờ tại Bệnh viện Nhi Đức Tâm	
202	H’ El Êban	000721/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nhi	BSCK II điều trị nội trú Khoa Hscn Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
203	Lê Hữu Tú	009638/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi Khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Hscn Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Tham gia KBCB ngoài giờ tại Bệnh viện Nhi Đức Tâm	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
204	Nguyễn Văn Chiến	010467/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nhi	Bác Sĩ Nội trú điều trị nội trú Khoa Hscn Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Tham gia KBCB ngoài giờ tại Bệnh viện Nhi Đức Tâm	
205	Nguyễn Tiến Dũng	007974/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi Khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Hscn Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Tham gia KBCB ngoài giờ tại Bệnh viện Nhi Đức Tâm	
206	Phùng Thị Hồng Nhung	004200/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi Khoa	BSCK I điều trị Khoa Hscn Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
207	Lang Văn Sao	003094/ĐNO-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi Khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Hscn Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
208	Lê Thị Thu Vân	005572/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi Khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Hscn Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Tham gia KBCB ngoài giờ tại Bệnh viện Nhi Đức Tâm	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
209	Phạm Quang Vinh	009813/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
210	Văn Thị Xưa	002740/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa- SÂTQ.207/QĐ-SYT ngày 09/03/2018	BSCK I điều trị Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
211	Nguyễn Thị Trang Phương	002739/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều Dưỡng trưởng khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
212	Lương Thị Ngọc Ánh	002963/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
213	Nguyễn Thị Dung	002748/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
214	Hà Thị Duyên	002723/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
215	H' Líc Êban	002743/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
216	Nguyễn Thị Hà	003499/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
217	Cao Thị Thu Hiền	002728/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
218	Nguyễn Thị Thu Hiền	005946/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
219	Dương Thị Hoa	004795/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
220	Bùi Thị Thu Hương	002725/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
221	Võ Thị Thanh Huyền	002737/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
222	Nông Thị Huyền	002617/ĐNO-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
223	Y Ân Hwing	008614/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
224	Dương Thị Kiều	007083/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
225	Mông Thị Lan	0006350/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
226	Ngô Thị Linh	002496/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
227	Trần Thị Tân Mùi	002745/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
228	Phạm Thị Thúy Ngân	005932/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
229	Đặng Thị Bích Ngọc	002727/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
230	Trần Thị Quỳnh Nhi	002744/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
231	Đặng Thị Hồng Nhung	0006307/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
232	H Wick Niê	008637/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Hscs Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
233	H' Loắt Niê	0005546/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Hscc Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
234	Nguyễn Thị Mỹ Nương	002732/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscc Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
235	Nguyễn Thị Mỹ Nương	008884/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Hscc Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
236	Nguyễn Thị Kim Oanh	002735/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscc Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
237	Võ Thị Thu Thảo	008513/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Hộ sinh trung học Khoa Phụ Sản	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
238	Lê Thị Quế	002749/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscc Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
239	Vũ Thị Thoa	000405/ĐL-GPHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscc Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
240	Nguyễn Thị Thanh Thủy	0027436/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Hscc Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
241	Nguyễn Thị Thủy Tiên	009543/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscc Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
242	Phạm Thị Thu Hà	008676/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Hscc Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
243	Nguyễn Vũ Thảo Uyên	002750/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscc Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
244	Nguyễn Thị Xuân	004799/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Hscc Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
245	H' Điệp Ya	008409/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Hsec Nhi - Nhi Ss	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
246	Vũ Thị Thùy Linh	010053/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	BS Trường ĐHTN tham gia lâm sàng Khoa Nhi hồi sức Cấp cứu - sơ sinh	Khoa Hồi sức cấp cứu Nhi - Nhi Sơ sinh	Không	
247	Võ Ngọc Hân	008798/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	BS Trường ĐHTN tham gia lâm sàng Khoa Nhi hồi sức Cấp cứu - sơ sinh	Khoa Nhi hồi sức Cấp cứu - sơ sinh		
248	Huỳnh Thị Đoan Dung	000236/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ck Nội-SA bụng TQ.2017/QĐ- SYT ngày 09/03/2018; Cho phép thực hiện các dịch vụ kỹ thuật trong Hồi sức tích cực và chống độc.(2898a/QĐ-BVVTN ngày 03/10/2024)	BSCK II Phụ trách trưởng khoa Hồi Sức Tích Cực Và CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
249	Nguyễn Thị Thanh Bình	007781/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; Cho phép thực hiện các dịch vụ kỹ thuật trong Hồi sức tích cực và chống độc.(1176a/QĐ-BVVTN ngày 09/05/2024)	BSCK I điều trị nội trú Khoa Hồi Sức Tích Cực Và CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
250	Hồ Tất Chiến	010596/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; Cho phép thực hiện các dịch vụ kỹ thuật trong Hồi sức tích cực và chống độc.(2913a/QĐ-BVVTN ngày 04/10/2024)	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Hồi Sức Tích Cực Và CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Làm ngoài giờ tại PK ĐK Tâm Phúc Buôn Hồ	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
251	Nguyễn Hùng Cường	003828/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; Cho phép thực hiện các dịch vụ kỹ thuật trong Hồi sức tích cực và chống độc.(1170a/QĐ-BVVTN ngày 08/05/2024)	BSCK I điều trị nội trú Khoa Hồi Sức Tích Cực Và CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
252	Đặng Thị Phương Duyên	009053/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; Cho phép thực hiện các dịch vụ kỹ thuật trong Hồi sức tích cực và chống độc.(1176a/QĐ-BVVTN ngày 09/05/2024)	BS CKI điều trị nội trú Khoa Hồi Sức Tích Cực Và CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
253	Phạm Minh Lý	009401/ĐL-CCHN	Khám, chữa bệnh Nội khoa; Cho phép thực hiện các dịch vụ kỹ thuật trong Hồi sức tích cực và chống độc.(2845a/QĐ-BVVTN ngày 01/10/2024). Chuyên khoa HSCC(659/QĐ-SYT ngày 28/04/2025)	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Hồi Sức Tích Cực Và Chống Độc	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
254	Phạm Phú Lâm	010987/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Hồi Sức Tích Cực Và Chống Độc	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
255	Nguyễn Thành Đạt	000099/ĐL-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Hồi Sức Tích Cực Và Chống Độc; Đơn nguyên đột quỵ	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Làm ngoài giờ tại Công ty TNHH Medilab Sài Gòn - Đắk Lắk	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
256	Trương Hoàng Gia Bảo	000396/ĐL-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; Cho phép thực hiện các dịch vụ kỹ thuật trong Hồi sức tích cực và chống độc.(2909a/QĐ-BVVTN ngày 04/10/2024)	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Hồi Sức Tích Cực Và Chống Độc	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
257	Tạ Ngọc Anh Thư	000296/ĐL-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; Đặt catheter lọc máu cấp cứu; Thận nhân tạo cấp cứu, thường quy; Lọc máu liên tục, thẩm tách cho người bệnh; Đặt catheter tĩnh mạch ngoại biên, 1 nòng, nhiều nòng, động mạch. Đặt canuyn mở khí quản 2 nòng.(1168a/QĐ-BVVTN ngày 08/05/2024	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Hồi Sức Tích Cực Và Chống Độc	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
258	Đào Thị Minh Hào	000367/ĐL-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Hồi Sức Tích Cực Và Chống Độc	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Làm ngoài giờ tại phòng khám đa khoa Tâm Phúc Buôn Hồ và Công ty TNHH Medilab Sài gòn - Đắk Lắk	
259	Phan Thị Hoài Thương	011007/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Hồi Sức Tích Cực Và Chống Độc	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
260	Nguyễn Thiên Phúc	008152/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; Cho phép thực hiện các dịch vụ kỹ thuật trong Hồi sức tích cực và chống độc.(1170a/QĐ-BVVTN ngày 08/05/2024) và (1164/QĐ-BVVTN ngày 05/05/2025)	BSCK I điều trị nội trú Khoa Hồi Sức Tích Cực Và CD; Đơn nguyên đột quỵ	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Làm ngoài giờ tại Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh và Công ty TNHH Medic CT	
261	Hoàng Thị Thủy Tiên	002656/ĐL-CCHN	Chuyên khoa Nội - thận tiết niệu	BSCK II điều trị nội trú Khoa Hồi Sức Tích Cực Và CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Làm ngoài giờ tại Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh	
262	Nguyễn Vũ Tuyên	010131/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Hồi Sức Tích Cực Và Chống Độc	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
263	Tôn Nữ Thanh Tâm	002641/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều Dưỡng trưởng khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
264	Trần Tuấn Anh	008440/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
265	Lê Thị Minh Anh	008122/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
266	Nguyễn Hồng Ba	007983/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
267	Nguyễn Thị Bích	002661/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CĐ	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Làm ngoài giờ hành chính tại Bệnh viện Đa khoa Thiện Hạnh	
268	H' Drim Byă	008677/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa HSTC & CĐ; Đơn nguyên đột quy	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
269	H ĐôRa Byă	0005665/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa HSTC & CĐ	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
270	Bùi Thị Thanh Cung	003517/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa HSTC & CĐ	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
271	Đoàn Thị Đào	003227/QB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa HSTC & CĐ	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
272	Nguyễn Bá Điệp	002658/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CĐ	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
273	Nguyễn Thị Mỹ Dung	009986/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CĐ	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
274	Đỗ Thị Mỹ Duyên	008450/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CĐ	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
275	Nguyễn Thị Ngọc Duyên	009385/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa HSTC & CĐ	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
276	Phan Thị Mỹ Duyên	006888/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CĐ	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
277	Phan Thị Bích Phương	005136/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
278	Trần Thị Gấm	006900/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CĐ	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
279	Nguyễn Trần Như Hạ	007452/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
280	Trương Xuân Hải	002648/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
281	Trịnh Văn Hải	002638/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD; Đơn nguyên đột quy	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
282	Lê Thị Bích Hằng	002644/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
283	Nguyễn Mỹ Hạnh	008756/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
284	Nguyễn Thanh Hậu	003504/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
285	Nguyễn Thị Hiền	009960/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
286	Vũ Văn Hiếu	002955/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD; Đơn nguyên đột quy	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
287	Nguyễn Thúy Hòa	002651/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD; Đơn nguyên đột quy	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
288	Lê Thị Mộng Hồng	002636/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
289	Nguyễn Thị Xuân Huyền	002642/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD; Đơn nguyên đột quy	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
290	Trương Thị Huyền	009362/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
291	Dương Thị Phương Khanh	002640/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Làm ngoài giờ hành chính tại Bệnh viện Đa khoa Thiện Hạnh	
292	Nguyễn Thị Lựu	002645/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
293	H' Nhoel Mlô	007875/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD; Đơn nguyên đột quỵ	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
294	Vũ Thị Hải Nam	002646/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
295	H'Rô Za Niê	002647/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
296	Trần Thị Niên	002653/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
297	Trương Thanh Pháp	008438/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD; Đơn nguyên đột quỵ	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
298	Phạm Đình Quang	007861/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD; Đơn nguyên đột quỵ	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
299	Lê Quỳnh	002657/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
300	Nguyễn Thị Thu Sương	005397/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
301	Đặng Hữu Tài	005143/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD; Đơn nguyên đột quỵ	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
302	Vũ Thị Thanh Tâm	008428/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
303	Ngô Xuân Thặng	003038/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
304	Phan Thị Kim Thoa	008669/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
305	Trần Thanh Thúy	006210/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
306	Nguyễn Thị Thu Thủy	010396/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
307	Trịnh Bích Trâm	009471/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
308	Phan Xuân Trường	010237/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
309	Lưu Hà Vi	006287/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
310	Phan Thị Vị	006687/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Không	
311	Trần Thị Thuỷ Tiên	000708/ĐL-GPHN	Điều dưỡng	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa HSTC & CD	Khoa HSTC & CD	Không	
312	Nguyễn Thị Trà Giang	000165/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội Tổng hợp; Chuyên khoa thần kinh	BSCKII Phụ trách trưởng khoa khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
313	Nguyễn Thị Bích Liên	002623/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
314	Ra Lan Ngọc Nga	002622/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
315	Thắm Thị Quế	0004300/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Làm ngoài giờ tại Phòng khám đa khoa Medic Đất Việt	
316	Phạm Thị Tuyết	002634/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
317	Nguyễn Đồng Ái	000722/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
318	Nguyễn Thị Kim Chi	0005180/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Làm ngoài giờ tại Phòng khám Vạn Hạnh	
319	Lương Thị Thanh Thảo	002844/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều dưỡng trưởng Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
320	Nguyễn Thị Thạch Thảo	003001/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Khám bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
321	Đinh Thị Ngọc Ánh	005943/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
322	Lê Thị Kim Cúc	0003583/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
323	Võ Thị Ty	002680/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Khám bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
324	Nguyễn Thị Thuỷ	0006490/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
325	Lê Thị Mỹ Hạnh	002619/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
326	Đỗ Thị Thanh Huyền	002588/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
327	Y Jéry Niê	002628/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
328	Nguyễn Thị Kim Oanh	003002/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
329	Lê Thị Phụng	002618/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
330	Võ Thị Sâm	005492/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
331	Đào Thị Kim Soa	002629/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
332	Nguyễn Thị Thoa	002631/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
333	Nguyễn Thị Thanh Thúy	002776/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
334	Lê Thị Thúy	003032/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
335	Lê Thị Mỹ Linh	007397/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
336	Nguyễn Thị Thủy	006490/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
337	Nguyễn Thị Tiệp	002693/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
338	Đỗ Thị Huế	0000426/ĐNO-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK da liễu	BSCK I Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
339	Tạ Thị Khánh Nhân	000302/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK da liễu	BSCK I Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
340	Phạm Thị Tươi	002639/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
341	Nay Thị Thúy	002681/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
342	Nguyễn Thị Thùy Linh	002624/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
343	Nguyễn Thị Nguyệt	002630/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Khám Bệnh	Khoa Khám bệnh	Không	
344	Nguyễn Đình Minh Trí	002999/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	BSCK I trưởng khoa Kiểm Soát Nhiễm Khuẩn	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
345	Lê Thị Cẩm Nhung	009614/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nội	Bác Sĩ Khoa Kiểm Soát Nhiễm Khuẩn	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
346	Nguyễn Hoài Linh Duyên	002921/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều dưỡng trưởng Khoa KSNK	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
347	Phan Thị Mỹ An	002615/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa KSNK	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
348	H' Đala Byă	008828/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa KSNK	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
349	Nguyễn Thị Hoa	005402/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa KSNK	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
350	Đặng Thị Lan	0004568/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa KSNK	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
351	Trần Thị Ánh Nguyệt	007416/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa KSNK	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
352	Lê Thị Thuận	007869/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Xét Nghiệm Khoa KSNK	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
353	Hồ Thị Thủy	002843/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa KSNK	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
354	Trương Ngọc Hiếu	010785/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng điều dưỡng Khoa KSNK	Khoa KSNK	Không	
355	Niê Lê Thị H' Xuân	000206/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nội	BSCK II trưởng khoa; Điều trị nội trú Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
356	Nguyễn Ngọc Hoàng	000388/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK II Phó khoa; Điều trị nội trú Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
357	H'Dung Byă	0004183/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I điều trị nội trú Khoa Lão.Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 2492/QĐ-BVVTN	Khoa Lão	Không	
358	Bế Thị Châm	007536/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
359	Nguyễn Thế Anh	010992/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Bác sĩ điều trị nội trú Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
360	Võ Thị Diệu Hà	007998/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I điều trị nội trú Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
361	Hồ Bá Thừa	000020/ĐL-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Bác sĩ điều trị nội trú Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
362	Lê Thị Vân Anh	002500/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều Dưỡng trưởng khoa Lão	Khoa Lão	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
363	H' Rĩu Êban	0006548/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
364	Nguyễn Thị Ngọc Hà	006336/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
365	H'Chi Ksor	007296/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
366	H Cheme Ênuol	0005874/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
367	Nguyễn Thị Loan	002505/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
368	Luu Thị Ngọc Mai	007587/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
369	Nguyễn Thị Nga	0006436/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
370	Y Biêm Niê	002540/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
371	Trần Thị Kim Oanh	009249/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Lão	Khoa Lão	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
372	Nguyễn Thị Diệu Trang	008277/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
373	Chử Thị Tuyết	007789/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
374	Trịnh Thị Thanh Vân	007111/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Lão	Khoa Lão	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
375	Nguyễn Đoàn Ngọc Mai	009166/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BS Trường BMT tham gia lâm sàng Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
376	Lê Thị Yến Linh	0004958/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BS Trường ĐHTN tham gia lâm sàng Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
377	Dương Thị Bích Nguyệt	008609/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BS Trường BMT tham gia lâm sàng Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
378	Lê Anh Tuấn	010936/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BS Trường BMT tham gia lâm sàng Khoa Lão	Khoa Lão	Không	
379	Trần Thị Như Anh	000625/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Mắt- SA nhãn khoa.209/QĐ-SYT ngày 09/03/2018	BSCK II điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
380	Lê Thị Thanh Phúc	007701/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Mắt	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Mắt	Khoa Mắt	Làm ngoài giờ hành chính tại Bệnh viện Y Dược Buôn Ma Thuột và Bv Mắt Khải Hoàn	
381	Phan Thị Kim Loan	000727/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
382	Lê Ly	005166/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
383	Nguyễn Thị Bích Ngọc	007411/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
384	Ngô Văn Cường	000298/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Mắt	BSCK II trưởng khoa; điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
385	Vũ Thị Hà	008530/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Mắt	Bác Sĩ điều trị nội trú,Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
386	Nguyễn Thanh Hằng	007659/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Mắt	BSCK I điều trị nội trú,Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTNKhoa Mắt	Khoa Mắt	Làm ngoài giờ hành chính tại Bệnh viện Y Dược Buôn Ma Thuột và Bv Mắt Khải Hoàn	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
387	Trần Đức Lương	010349/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
388	Phan Thị Bảo Vi	006010/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Mắt	BSCKII điều trị nội trú,Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
389	Cao Thanh Xuân	010491/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
390	Đặng Thị Thái Mai	002490/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều Dưỡng trưởng khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
391	Phùng Thị Hồng Bắc	002852/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
392	Phạm Thị Hồng Dung	007688/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
393	Hoàng Thị Thúy Hằng	006919/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
394	Đỗ Thị Hiền	000626/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
395	Phan Thị Hoài	002518/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
396	Trần Thị Thùy Phúc	006743/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
397	Đặng Thị Kim Phụng	009065/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
398	Hoàng Thị Thanh Tâm	008475/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
399	Nguyễn Du Thời	005169/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
400	Trần Thị Kiều Trang	007586/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
401	Nguyễn Đức Vương	0004878/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	BS trưởng ĐHTN tham gia lâm sàng tại khoa Mắt	Khoa Mắt	Không	
402	Trần Đức Thuận	000175/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	BSCK I Điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
403	Hoàng Thị Kim Oanh	007151/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
404	Huỳnh Như Đồng	000204/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	BSCK II Trưởng khoa; Điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Tham gia khám chữa bệnh vào Thứ 7 và chủ nhật tại Bệnh viện Y Dược Buôn Ma Thuột	
405	Lâm Bội Đức	006479/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại Thần kinh	BSCK II Điều trị nội trú; Người được nhận ủy quyền; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
406	Lê Hữu Hoàng	007142/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Thần kinh	BSCK I Điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
407	Bùi Văn Khoa	000194/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	BS Điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
408	Y Sər wel Ktla	007786/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	BS Điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
409	Đàm Thành Lý	005812/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	BSCK I Điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
410	Phạm Ngọc Trí	007238/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại Thần kinh; Cho phép thực hiện DVKT theo QĐ 1163/QĐ-BVVTN ngày 05/05/2025	BSCKI Điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Thần Kinh; Đơn nguyên đột quỵ thuộc khoa HSTC & CĐ	Khoa Ngoại Thần kinh	Làm ngoài giờ tại Bệnh viện Thiện Hạnh	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
411	Nguyễn Ngọc Thanh Thảo	002784/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều Dưỡng trưởng khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
412	H Muyn Eya	008167/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
413	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	008015/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
414	Võ Thị Hào	009556/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
415	Nguyễn Thị Hoa	001655/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
416	Hoàng Thị Mơ	002770/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
417	Trần Thị Kim Ngân	006862/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
418	Nguyễn Thị Tú Oanh	002779/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
419	Trần Thị Phúc	008374/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
420	Ngô Thị Phượng	002778/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
421	Đào Thị Xuân Thu	006624/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
422	Nguyễn Thị Thủy	0004862/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
423	Nguyễn Thị Đài Trang	009573/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
424	Phan Thị Vân	002780/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
425	Nguyễn Thị Thanh Xuân	002785/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thần Kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
426	Nguyễn Thanh Tùng	000955/ĐL-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	BS Trường BMT tham gia lâm sàng Khoa Ngoại Thần kinh	Khoa Ngoại Thần kinh	Không	
427	Nguyễn Ngọc Hoàng	002974/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại- tiết niệu	BSCK II Trưởng khoa; Điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTNKhoa Ngoại Thận - Tiết Niệu	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
428	Lê Xuân Vinh	002528/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	BSCK II Phó khoa; Điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Thận - Tiết Niệu	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
429	Đào Ngọc Đại	010015/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Thận - Tiết Niệu	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
430	Nguyễn Hoàng Duy	010329/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Thận - Tiết Niệu	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
431	Nguyễn Ngọc Nam Phú	007975/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Thận - Tiết Niệu	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
432	Hoàng Anh Tuấn	009230/ĐNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Đa khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Thận - Tiết Niệu	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
433	Hồ Thế Nghĩa	000254/ĐL-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú; ngoại trú Khoa Ngoại Thận - Tiết Niệu	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
434	Ngô Nhật Minh	010790/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú; ngoại trú Khoa Ngoại Thận - Tiết Niệu	Khoa Ngoại Thận - Tiết Niệu	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
435	Trần Thị Kim Oanh	002922/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều Dưỡng trưởng khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
436	Hoàng Thị Hồng Hạnh	005377/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
437	Nguyễn Văn Dũng	003550/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
438	H Jin Êban	005588/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
439	Phan Thị Thúy Hằng	002521/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
440	H Sa Hđok	002607/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
441	H'Xuân HĐok	008522/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
442	Nguyễn Thị Thanh Vân	010026/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
443	Phạm Thị Lâm Oanh	010907/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
444	Hoàng Thị Thanh Hiền	010860/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
445	H Neri Êban	009772/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
446	Nguyễn Thị Hương Giang	003019/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
447	Nông Thị Hiệp	0005599/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
448	Phạm Thị Lê	002483/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
449	Võ Thị Ngọc Mai	0005472/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
450	Hoàng Hồng Mi	007626/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
451	Lê Thị Thúy Nga	007922/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
452	Dương Thị Kiều Oanh	002686/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
453	Đỗ Tuyết Thanh	004218/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
454	Nguyễn Thị Thuận	009465/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
455	Nguyễn Thị Thanh Thủy	002968/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
456	H Nhuyễn Ênuôl	000009/ĐL-GPHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	
457	Nguyễn Hà Nguyên	001097/ĐL-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	Bác sĩ điều trị khoa Ngoại thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	Tăng từ 5/9/2025
458	Võ Văn Hưng	000862/ĐL-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	Bác sĩ điều trị khoa Ngoại thận - TN	Khoa Ngoại Thận tiết niệu	Không	Tăng từ 5/9/2026

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
459	Đào Anh Dũng	000338/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	BSCK II Trưởng khoa; Điều trị nội trú Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
460	Nguyễn Việt Phương	000572/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại; PTNS tiết niệu. 39/QĐ-BVVTN ngày 07/01/2021	BSCK II Phó khoa; Điều trị nội trú Ngoại Tổng Hợp; Phụ trách điều hành khoa Ngoại thận - tiết niệu; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Làm ngoài giờ tại PK Bác sỹ gia đình Việt	Bổ sung PVHN
461	Trần Minh Châu	002972/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại khoa	Thạc sĩ Bác sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Làm ngoài giờ tại Bệnh viện Y Dược Buôn Ma Thuật và Phòng khám CK Ngoại Nhi Đồng Tây Nguyên	
462	Nguyễn Duy	008944/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK ngoại	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
463	Đặng Văn Hoàng	010072/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
464	Cao Mạnh Hùng	002873/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	BSCK II điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
465	Ngô Xuân Lộc	008168/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK ngoại	BS CKI điều trị nội trú Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
466	Trần Công Minh	010353/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
467	Đặng Quang Phương	010418/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
468	Nguyễn Xuân Thảo	002360/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	BSCKII điều trị nội trú Khoa Ngoại Tổng Hợp; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	làm ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ trực, ngày nghỉ, lễ ở BV đa khoa Cao Nguyên.	
469	Nguyễn Quang Trung	003675/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
470	Trần Mạnh Tuấn	010383/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
471	Nguyễn Thanh Tùng	010345/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
472	Trần Thế Vinh	001116/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	BSCK I điều trị nội trú Khoa Ngoại Tổng Hợp; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Tổng Hợp.	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
473	Lê Văn Quang	000184/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	BSCK I Ngoại Tổng Hợp; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Ngoại Tổng Hợp.	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
474	Hồ Sỹ Thành	000412/ĐL-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
475	Nguyễn Vinh	009688/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
476	Dương Minh Trí	000116/ĐNO-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	Bác sĩ Trường ĐH Buôn Ma Thuật tham gia điều trị nội trú Khoa Ngoại tổng hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
477	Trần Đình Đức	000198/ĐL-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Ngoại Tổng hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
478	Nguyễn Thanh Minh	002507/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều Dưỡng trưởng khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	Nghỉ hưu từ 01/08/2025
479	Nguyễn Thị Diệu	0006327/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
480	Nguyễn Thị Đông	002534/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
481	Phạm Thị Dung	008489/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
482	Nguyễn Thị Thu Giang	0005682/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
483	Phùng Trung Phát	010878/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
484	Lê Thị Hiền	002643/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
485	Lê Thị Hiền	009848/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
486	Nguyễn Thị Huế	008796/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
487	Nguyễn Thị Thu Hương	010062/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
488	Võ Thị Hường	007499/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
489	Lê Thị Mộng Hằng	002455/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
490	Lý Thị Lào	002969/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
491	Nguyễn Thị Kim Loan	002535/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
492	Nguyễn Thị Thanh Loan	0004164/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
493	Võ Thị Mậu	002987/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
494	Trương Thị Ni Na	002801/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
495	Bùi Thị Dung	006946/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại tổng hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
496	Ngô Thị Như	002722/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
497	Trần Thị Như	003719/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
498	Trần Thị Tuyết Nhung	009804/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
499	Huỳnh Thị Tân	002515/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
500	Võ Thị Thịnh	006193/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
501	Châu Thị Thanh Thúy	002967/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
502	Lê Thanh Trâm	002970/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
503	Trương Thị Mai	009822/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
504	Hứa Diệu Hà	009104/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
505	Hoàng Thị Thanh Vân	002510/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
506	Y Ton Ênuôl	010974/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
507	Hồ Thương Thương	000802/ĐL-GPHN	Điều dưỡng	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Ngoại Tổng Hợp	Khoa Ngoại Tổng Hợp		Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
508	Lê Xuân Nguyên	008705/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại khoa	BS Trường ĐHTN tham gia lâm sàng Khoa Ngoại Tổng hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
509	Nguyễn Huy Bảo	010853/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại khoa	BS Trường ĐHTN tham gia lâm sàng Khoa Ngoại Tổng hợp	Khoa Ngoại Tổng hợp	Không	
510	Trần Thị Thúy Minh	000485/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nhi	Tiến sĩ Bác sĩ Trưởng khoa; Điều trị bệnh nhân nội trú Khoa Nhi Tổng Hợp, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
511	Nguyễn Văn Mỹ	000718/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nhi	BSCK II Phó khoa; Điều trị bệnh nhân nội trú Khoa Nhi Tổng Hợp, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
512	Trần Thị Dung	008521/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	BSCKI điều trị nội trú;Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
513	Bạch Thanh Dương	006296/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	BSCK I điều trị nội trú Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
514	Hồ Quang Duy	009982/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nhi	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
515	Phan Thị Hồng Hạnh	008937/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
516	Đặng Thị Ngọc Hoan	010016/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nhi	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Làm ngoài giờ tại Phòng khám Đa khoa Y Dược Ban Mê - Eatul- Hoà Thuận	
517	Nguyễn Hoàng Linh	007959/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Làm ngoài giờ tại Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh	
518	H' Thu Mlô	002708/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	BSCK I điều trị nội trú Khoa Nhi Tổng Hợp, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
519	Đặng Việt Nam	003831/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh nhi khoa	BSCKII điều trị nội trú Khoa Nhi Tổng Hợp, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
520	Nguyễn Nay Ngân	007912/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
521	Huỳnh Thị Bích Như	005490/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	BSCK I điều trị nội trú Khoa Nhi Tổng Hợp, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
522	Lê Thị Bích Phượng	000590/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	BSCK I điều trị nội trú; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
523	Nguyễn Thị Thanh Thảo	010112/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nhi	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
524	Hoàng Văn Thế	005430/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
525	Ngô Văn Thọ	007728/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
526	Trần Đình Tiến	010635/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nhi	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
527	Lê Thị Việt Trinh	008948/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	BSCKI điều trị nội trú Khoa Nhi Tổng Hợp, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
528	Nguyễn Anh Tú	010634/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nhi	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
529	Lê Tử Tuấn	009475/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nhi	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
530	Mai Ngọc Vũ	006901/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nhi	Thạc sĩ Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Nhi Tổng Hợp, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
531	Y Môn Byă	009696/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nhi	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
532	Mai Thị Thanh Xuân	002454/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nhi	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
533	Nguyễn Thị Hồng Bích	009996/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nhi	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
534	Nguyễn Thị Diễm	010073/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nhi	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
535	Trương Thị Thùy Linh	008387/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
536	Lưu Thụy Tố Loan	002702/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều Dưỡng trưởng khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
537	H' Krum Adong	0004178/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
538	Nguyễn Thị Đào	0006146/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
539	Lý Thị Diễm	002962/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
540	Vũ Thị Dịu	008228/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
541	Đỗ Thị Minh Đức	002713/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
542	Thái Trần Đức	003713/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
543	H Wôi ÊBan	0005164/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
544	H' Jir ÊBan	002706/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
545	H' Mút ÊBan	005846/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
546	H Yơ ÊBan	002718/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
547	H Dinh Ênuôl	0005869/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
548	Nguyễn Thị Bích Hà	002707/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
549	Nguyễn Thị Thu Hằng	006191/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
550	Trần Thị Hào	002812/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
551	Trần Thị Ngọc Hồng	007733/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
552	Trần Thị Hồng	007517/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
553	Nguyễn Thị Huyền	004174/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
554	Nguyễn Thị Thanh Huyền	0006035/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
555	H Mễo KBuôr	004746/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
556	H Bê Li Krông	006878/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
557	H Bruin Ktla	0005198/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
558	Nguyễn Thị Ngọc Mai	008219/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
559	Đặng Hồng Phương	002704/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
560	Nguyễn Thị Thông	005976/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
561	Trần Thị Thu Thương	003630/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
562	Bùi Thị Nga	002714/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
563	Y Thiên Niê	004840/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
564	Y Min Niê	002711/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
565	Trần Thanh Thùy	006778/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
566	Đoàn Thị Thu Trà	006777/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
567	Nguyễn Thị Trang	002700/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
568	Nguyễn Tuấn Tú	009035/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
569	Kiều Thúy Vân	002594/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
570	Phạm Hoàng Nhã Vy	003840/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
571	Nguyễn Thị Kim Yến	009004/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
572	Ngô Thị Kim Bình	000602/ĐL-GPHN	Điều dưỡng	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nhi Tổng Hợp	Khoa Nhi Tổng Hợp	Không	
573	Lê Thị Lệ Thủy	0004263/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	BS Trường ĐHTN tham gia lâm sàng Khoa Nhi Tổng hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
574	Phan Thị Xuân Huế	008920/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	BS Trường tham gia lâm sàng Khoa Nhi Tổng hợp	Khoa Nhi Tổng hợp	Không	
575	Sử Thị Như Ngọc	007429/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	BS Trường tham gia lâm sàng Khoa Nhi tổng hợp	Khoa Nhi Tổng hợp	Không	
576	Bùi Thị Mai Linh	010019/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	BS Trường BMT tham gia lâm sàng Khoa Nhi Tổng hợp	Khoa Nhi Tổng hợp	Không	
577	Nguyễn Thị Hồng Vân	0005660/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	BS Trường BMT tham gia lâm sàng Khoa Nhi Tổng hợp	Khoa Nhi Tổng hợp	Không	
578	Nguyễn Bích Vân	007203/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	BS Trường ĐHTN tham gia lâm sàng Khoa Nhi tổng hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
579	Trương Ngô Ngọc Lan	000426/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	BS Trường ĐHTN tham gia lâm sàng Khoa Nhi tổng hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
580	Nguyễn Thị Thúy Hằng	007206/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nhi khoa	BS Trường ĐHTN tham gia lâm sàng Khoa Nhi tổng hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
581	Ngô Thị Thùy Hương	010474/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi	BS Trường BMT tham gia lâm sàng Khoa Nhi tổng hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
582	Hoàng Thị Mỹ Linh	010833/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi	BS Trường BMT tham gia lâm sàng Khoa Nhi tổng hợp	Khoa Nhi tổng hợp	Không	
583	Hồ Thị Kim Chi	0003819/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nội soi	BSCK II Trưởng khoa Nội Soi	Khoa Nội soi	Không	
584	Nguyễn Ngọc Trân	000636/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nội soi	BSCK II Phó khoa Nội Soi	Khoa Nội soi	Không	
585	Mai Huỳnh Hiệp	006495/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội soi dạ dày- tá tràng	BSCK I Khoa Nội Soi	Khoa Nội soi	Không	
586	Dương Tường Duy	010704/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác sĩ khoa Nội soi	khoa Nội soi		
587	Lê Đức Khang	003813/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều Dưỡng trưởng khoa Nội Soi	Khoa Nội soi	Không	
588	Huỳnh Quốc Danh	002710/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nội Soi	Khoa Nội soi	Không	
589	Nguyễn Thị Hương Giang	002550/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Nội Soi	Khoa Nội soi	Không	
590	Cao Thị Lệ Hằng	002946/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Soi	Khoa Nội soi	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
591	Nguyễn Thị Thanh Phương	003023/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Nữ Hộ Sinh Khoa Nội Soi	Khoa Nội soi	Không	
592	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	003791/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Phó khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
593	Ngô Đăng Trình	001113/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh nội khoa- SA tim và bệnh lý tim mạch	BSCK II điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Phó khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
594	H Whuel Niê	003805/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
595	Phạm Thị Thuỳ Trang	002961/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
596	Ngô Văn Hùng	000966/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nội; Siêu âm; Kỹ thuật TMCT-cấy máy tạo nhịp tim; 210/QĐ-SYT ngày 09/03/2018; 257/QĐ-BVVTN ngày 26/02/2020	BSCK II trưởng khoa; Điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
597	Vũ Văn Trường Thắng	001189/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; Kỹ thuật CTTM-cấy máy tạo nhịp tim; SATQ; SA mạch máu.603/QĐ-BVVTN ngày 22/04/2019; 255/QĐ-BVVTN ngày 26/02/2020; 279/QĐ-BVVTN ngày 02/03/2020; Chuyên khoa Nội tim mạch (QĐ 897/QĐ-SYT ngày 07/06/2025)	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Phó khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
598	Nông Hữu Hoan	005935/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; SA tim. 602/QĐ-BVVTN ngày 22/04/2019	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Phó khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
599	Phan Thị Thùy Linh	010647/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
600	Trương Công Minh	002863/TTH-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa;SA tim; Kỹ thuật CTTM-cấy máy tạo nhịp tim; điện tim đồ.205/QĐ-SYT ngày 09/03/2018; 256/QĐ_BVVTN ngày 26/02/2020.	Thạc sĩ Bác sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
601	Phạm Thị Thúy Ngọc	003792/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Phó khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
602	Trịnh Thị Ngọc	003804/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Phó khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
603	Bùi Đức Phong	002691/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều Dưỡng trưởng khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
604	Nguyễn Thị Kim Anh	006063/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
605	Y Kasio Ayun	004900/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
606	Trần Thị Thanh Bình	0012050/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
607	Hoàng Thị Bình	003241/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
608	Hồ Thị Kim Chi	002690/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
609	Phan Thị Hồng Hoa	003033/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
610	Hà Thị Hòa	003508/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
611	Trần Thị Thu Hoài	000717/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
612	Lê Thị Huyền	003010/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
613	Y Đa Wit Ksor	002960/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
614	Cao Thị Lan	003008/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
615	Hoàng Thị Liên	002476/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
616	Trần Thị Lý	010400/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
617	Cái Thị Thu Trinh	003007/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
618	Phạm Minh Tuấn	002959/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tim Mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
619	Nguyễn Thanh Hiệp	008995/ĐL-CCHN	Chuyên khoa Nội khoa	BS trưởng ĐHTN tham gia lâm sàng tại khoa Nội tim mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
620	Văn Hữu Tài	000054/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BS Trưởng ĐHTN tham gia lâm sàng Khoa Nội tim mạch	Khoa Nội tim mạch	Không	
621	Cao Hữu Vinh	000977/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nội- Nội TK; Ghi và đọc điện não; 1009/QĐ-SYT ngày 27/08/2020; 1363/QĐ-BVVTN ngày 12/08/2020	BSCK II trưởng khoa; Điều trị nội trú Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
622	Phạm Phú Anh	000598/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nội- SATQ	BSCK II điều trị nội trú Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
623	Y Sa Muel Bkrông	004939/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I điều trị nội trú Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
624	Nguyễn Minh Cường	008019/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; Cho phép thực hiện các DVKT theo QĐ 1167/QĐ-BVVTN ngày 05/05/2025.	BSCK I điều trị nội trú Khoa Nội Tổng Hợp; Đơn nguyên đột quy thuộc khoa HSTC & CĐ	Khoa Nội tổng hợp	Không	
625	Kim Minh Hải	000623/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I điều trị nội trú Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
626	Trần Hoàng Hải	007390/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCKI điều trị nội trú Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
627	Nguyễn Văn Hùng	006388/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I điều trị nội trú Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
628	H Wem Niê Kdăm	000086/ĐNO-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I điều trị nội trú Khoa Nội Tổng Hợp. Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 223/QĐ-BVVTN	Khoa Nội tổng hợp	Không	
629	Đoàn Ngọc Thương	002676/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa- SATQ	BSCK I điều trị nội trú Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
630	Đàm Hoàng Ánh	010269/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
631	Nguyễn Nhi Phúc	000100/ĐL-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
632	Ngô Thị Hiền	000191/ĐL-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
633	Đặng Trần Thông	000359/ĐL-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Nội Tổng Hợp; Khoa Khám	Khoa Nội tổng hợp	Không	
634	Nguyễn Thị Hồng Duyên	010581/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Nội Tổng Hợp.	Khoa Nội tổng hợp	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
635	Nguyễn Thị Thời	010577/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Nội Tổng Hợp.	Khoa Nội tổng hợp	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
636	Hà Thị Thảo	010366/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
637	Nguyễn Thị Vân Anh	002669/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều Dưỡng trưởng khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
638	Võ Thị Mỹ Bích	005193/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
639	Y Tin Byă	002667/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
640	Trần Thị Thu Phương	002685/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
641	Văn Thuỳ Liễu	0006062/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
642	Đàm Văn Châm	005684/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
643	Hồ Thị Công	002679/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
644	H Brô Êban	003835/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
645	Lê Thị Thu Hằng	002677/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
646	Nguyễn Thị Bích Hoài	007689/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
647	Trần Thị Hường	002666/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
648	Phan Thị Huyền	0005000/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
649	H Riăng Kbuôr	002670/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
650	H Nhung Knul	002678/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
651	H Nghiệp Knul	0003657/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
652	Y Khăm Knul	009336/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
653	Đỗ Thị Thùy Linh	007110/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
654	Nguyễn Thị Lợi	006142/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
655	Hồ Thị Kim Ly	002664/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
656	H Huyền Mlô	004971/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
657	H Thanh Mlô	007463/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
658	H Đim Mlô	009324/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
659	H It Niê	002682/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
660	H Loát Niê	007599/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
661	Lê Thị Phượng	002673/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
662	Vũ Văn Sang	004876/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
663	Nguyễn Thị Ngọc Sương	004804/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
664	Mai Thuỳ Phương Thảo	002663/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
665	Mai Thạch Thảo	002675/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
666	Văn Thị Anh Thi	002671/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
667	Phạm Thị Thu	005972/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
668	Võ Thị Hồng Thúy	002571/ĐNO-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
669	Trần Thị Thu Trang	005641/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
670	Nguyễn Thị Tuyết	002668/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
671	Bùi Thị Vy	010039/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
672	Vương Thị Thuỳ Nhung	007477/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Nội Tổng Hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
673	Nguyễn Trần Phương Nhi	000105/ĐL-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	BS trưởng ĐHTN tham gia lâm sàng tại khoa Nội tổng hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
674	Đinh Hữu Hùng	000183/ĐL-CCHN	Chuyên khoa Nội khoa	BS trưởng ĐHTN tham gia lâm sàng tại khoa Nội tổng hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
675	Đinh Thị Nhung	010905/ĐL-CCHN	Chuyên khoa Nội khoa	BS trưởng ĐHTN tham gia lâm sàng tại khoa Nội tổng hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
676	Tào Thị Hoa	0005605/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BS Trưởng ĐHTN tham gia lâm sàng Khoa Nội tổng hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
677	Nguyễn Hữu Quang	008678/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BS Trưởng tham gia lâm sàng Khoa Nội tổng hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
678	Lâm Thị Hà Diệu	009425/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BS Trưởng BMT tham gia lâm sàng Khoa Nội tổng hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
679	Nguyễn Hạnh My	000117/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BS Trưởng ĐHTN tham gia lâm sàng Khoa Nội tổng hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
680	Phan Thị Ngọc Quỳnh	008580/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BS Trưởng tham gia lâm sàng Khoa Nội tổng hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
681	Đỗ Thanh Phong	000283/ĐL-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	BS Trưởng tham gia KBCB tại Khoa Nội tổng hợp	Khoa Nội tổng hợp	Không	
682	Nguyễn Tuấn Anh	000285/ĐL-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	BS Trưởng ĐH Y dược BMT tham gia KBCB tại Khoa Nội tổng hợp	Khoa Nội tổng hợp		
683	Bùi Ngọc Đức	001102/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK GMHS; Đo và đọc điện tim. 289/QĐ-BVVTN ngày 04/03/2020	BSCK II Trưởng khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
684	Trần Thị Liễu	002573/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK GMHS	BSCK II Phó khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
685	Huỳnh Quang Cảnh	001173/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK GMHS	BSCK I Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
686	Ngô Thị Phương Thảo	0005486/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK GMHS	BSCK I Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Làm ngoài giờ tại Bệnh viện Trường Đại học Tây Nguyên.	
687	Phạm Bá Thi	006905/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh GMHS	BSCK I Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
688	Lê Vũ Thanh Vân	000697/ĐL-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Bác sĩ điều trị nội trú Khoa Phẫu thuật- Gmhs	Khoa Phẫu thuật- Gmhs	Không	
689	Trần Quang Đại	000886/ĐL-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Bác sĩ điều trị nội trú Khoa Phẫu thuật- Gmhs	Khoa Phẫu thuật- Gmhs	Không	
690	Bùi Đức Cường	002977/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều Dưỡng trưởng khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
691	Bùi Quốc Anh	002572/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Kỹ thuật viên gây mê- hồi sức	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
692	Phạm Thị Cậy	002877/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
693	Trần Thị Kiều Châu	006672/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
694	Nguyễn Đoàn Chính	006306/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng - Gây mê hồi sức	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
695	Đào Mạnh Cử	002539/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV GMHS	KTV trung cấp GM Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
696	Phạm Thị Ngọc Diệp	009450/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
697	Đoàn Tiến Dũng	002503/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
698	Trần Anh Dũng	010241/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
699	Phạm Thị Thu Hà	002576/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
700	Đào Thị Thu Hà	002582/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
701	Nguyễn Thị Thúy Hằng	006904/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
702	Đặng Thị Hồng Hạnh	002579/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
703	Nguyễn An Hậu	002562/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV GMHS	KTV trung cấp GM Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
704	Nguyễn Thị Hoa	002556/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
705	Nguyễn Thị Thanh Hòa	007392/BĐ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
706	Nguyễn Đình Xuân Hoàng	003013/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
707	Đinh Thị Thu Hồng	006954/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
708	Trần Mậu Hùng	002542/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV GMHS	KTV trung cấp Gây Mê Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
709	Phạm Anh Khoa	010694/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
710	Ngô Đức Khởi	002554/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của cử nhân GMHS	Thạc sĩ QLBV Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
711	Nguyễn Thị Liên	003014/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
712	Cao Hoàng Long	006661/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y(ĐD gây mê hồi sức)	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
713	Nguyễn Hữu Luật	002549/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV GMHS	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
714	Nguyễn Thị Ngọc	005006/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
715	Nguyễn Thị Bích Ngọc	000298/ĐL-GPHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
716	Phạm Thị Thanh Nhân	005540/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
717	Bùi Hoàng Nhân	008364/ĐL-CCHN	Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức (QDD/QĐ-BVVTN ngày 28/07/2022	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
718	Nguyễn Hiền Nhi	007610/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
719	Quản Thị Thùy Nhung	002558/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
720	Bùi Thị Oanh	002551/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
721	Trần Thị Phương	004936/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
722	Đoàn Thanh Phương	002578/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
723	Hoàng Ngọc Quyên Quyên	009736/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
724	Trần Tuấn Sơn	0004166/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
725	Nguyễn Thị Thu Sương	002543/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
726	Ngô Văn Thắng	006507/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
727	Nguyễn Thị Thu Thảo	002559/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
728	Phan Thị Hoàng Thảo	002574/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
729	Trần Bích Thảo	008947/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
730	Phạm Thị Thương Thảo	010312/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Gây mê Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
731	Nguyễn Thị Thơm	007435/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
732	Dương Thị Thúy	002978/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
733	Phan Trần Thị Trang	002544/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
734	Lã Thị Trang	006308/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
735	Huỳnh Nguyễn Nhật Trí	002546/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng gây mê hồi sức	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
736	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	002575/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
737	Phạm Thị Tứ	006940/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
738	Phạm Thanh Tùng	002548/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
739	Bùi Thị Ánh Tuyết	002568/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
740	Nguyễn Đăng Linh Giang	000072/ĐL-GPHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
741	Hà Cao Vũ	000861/ĐL-GPHN	Điều dưỡng	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
742	Châu Thị Thanh Yến	002567/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Phẫu Thuật - Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
743	Thái Ngọc Ánh	000914/ĐL-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Bác sĩ điều trị khoa Phẫu thuật -Gmhs	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Không	
744	Trần Ngọc Thùy	008406/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Sản phụ khoa	BSCKI điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
745	Ngô Tấn Toàn	008437/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Sản phụ khoa	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
746	Võ Thị Chi	002835/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng hộ sinh Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
747	Hoàng Thị Chiến	002840/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều dưỡng Sản phụ khoa Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
748	Lê Thị Ánh Nguyệt	000055/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK phụ sản- KHHGĐ	BSCK II Phó khoa; điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
749	Trần Ngọc Thắng	000530/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK phụ sản- KHHGĐ	BSCK II Phó khoa; điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
750	H Diana Niê Bdap	001058/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK phụ sản- KHHGĐ; Soi cổ tử cung. 228/QĐ-SYT ngày 09/03/2018	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
751	Hồ Biên Cương	006440/ĐL-CCHN	Khám và điều trị bệnh phụ khoa	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
752	H Lê Na Êban	0020505/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Sản Phụ khoa	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
753	Y Mía Knul	000714/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK phụ sản- KHHGĐ	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Làm ngoài giờ tại Bệnh viện Đa khoa Cao Nguyên	
754	Lưu Thị Kim Oanh	001602/ĐNO-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK khoa Sản phụ khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
755	Nguyễn Đức Phú	010707/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Sản phụ khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
756	Lê Hoài Phương Thảo	009571/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK khoa Sản phụ khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
757	Nguyễn Thị Trang	010536/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Sản phụ khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
758	Nguyễn Quốc Ưu	010450/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK khoa Sản phụ khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
759	Lương Thị Thanh Vân	010629/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK khoa Sản phụ khoa	Bác sĩ điều trị nội trú khoa Phụ sản.	Khoa Phụ Sản		
760	Đỗ Thị Tuyết	002822/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều dưỡng trưởng Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
761	Vũ Thị An	008347/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều dưỡng Sản phụ khoa Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
762	Phạm Thị Danh	002860/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều dưỡng Sản phụ khoa Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
763	Nguyễn Thị Thúy Diệu	002819/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Nữ Hộ Sinh Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
764	Phạm Thị Mỹ Dung	002861/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều dưỡng Sản phụ khoa Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
765	H'Zan Enuôl	002862/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Nữ Hộ Sinh Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
766	Hoàng Thị Thu Hằng	002817/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều dưỡng Sản phụ khoa Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
767	Lê Thị Mỹ Hằng	002834/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng hộ sinh Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
768	Nguyễn Thị Diên	006569/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Nữ Hộ Sinh Khoa Phụ sản	Khoa Phụ Sản	Không	
769	Ngô Thị Hạnh	002825/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Nữ Hộ Sinh Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
770	Trần Thị Phương Hiểu	007807/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều dưỡng Sản phụ khoa Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
771	Bùi Thị Hoa	002863/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Hộ sinh trung học Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
772	Nguyễn Thị Hồng	002820/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Nữ Hộ Sinh Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
773	Nguyễn Thị Hương	001705/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều dưỡng Sản phụ khoa Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
774	Nguyễn Thị Lệ Huyền	002821/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Nữ Hộ Sinh Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
775	Bùi Thị Huyền	002813/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều dưỡng Sản phụ khoa Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
776	Đoàn Thị Khánh	003031/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều dưỡng Sản phụ khoa Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
777	Lê Thị Khuyên	001947/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều dưỡng Sản phụ khoa Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
778	H Mari Buôn Krông	002829/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Hộ sinh trung học Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	Nghỉ hưu từ 01/09/2025
779	Trần Phi Loan	003024/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều dưỡng Sản phụ khoa Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
780	Trần Duy Kim Loan	002864/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều dưỡng Sản phụ khoa Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
781	Triệu Thị Luyến	006393/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng hộ sinh Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
782	Nguyễn Thị Nhung	002827/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng hộ sinh Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
783	Trần Thị Phú	002859/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Hộ sinh trung học Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
784	Đỗ Mai Phương	006896/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều dưỡng Sản phụ khoa Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
785	Dương Thúy Quỳnh	008312/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Hộ sinh trung học Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
786	Bùi Thạch Thảo	002053/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Nữ Hộ Sinh Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
787	Nguyễn Thị Thanh Thương	002841/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều dưỡng Sản phụ khoa Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
788	Hoàng Thị Kim Thúy	002815/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng hộ sinh Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
789	Huỳnh Thị Thùy Trang	001157/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Nữ Hộ Sinh Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
790	Phạm Thị Minh Trang	003027/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Nữ Hộ Sinh Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
791	Phan Thị Thu Trang	002839/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Hộ sinh trung học Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
792	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	008182/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Hộ sinh trung học Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
793	Vũ Thị Yến	006957/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Nữ Hộ Sinh Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
794	Nguyễn Thị Yên	003026/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều dưỡng Sản PK Khoa Phụ Sản	Khoa Phụ Sản	Không	
795	Mai Thị Nga	002947/ĐNO-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Sản phụ khoa	BS Trường BMT tham gia lâm sàng Khoa Phụ sản	Khoa Phụ Sản	Không	
796	Phạm Thị Diệu Linh	0003815/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Sản phụ khoa	BS Trường ĐHTN tham gia lâm sàng Khoa Phụ sản	Khoa Phụ Sản	Không	
797	Nguyễn Tiến Công	0004204/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Sản phụ khoa	BS Trường ĐHTN tham gia lâm sàng Khoa Phụ sản	Khoa Phụ Sản	Không	
798	Lê Ngọc Đan Châu	0005670/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Sản phụ khoa	BS Trường ĐHTN tham gia lâm sàng Khoa Phụ sản	Khoa Phụ Sản	Không	
799	Đinh Thị Ngọc Lệ	006757/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Sản phụ khoa	BS Trường ĐHTN tham gia lâm sàng Khoa Phụ sản	Khoa Phụ Sản	Không	
800	Mai Ngọc Ba	009377/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Sản phụ khoa	BS Trường ĐHTN tham gia lâm sàng Khoa Phụ sản	Khoa Phụ Sản	Không	
801	Triệu Lê Phong	019496/TH-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Sản phụ khoa	BS Trường BMT tham gia lâm sàng Khoa Phụ sản	Khoa Phụ Sản	Không	
802	Nguyễn Thị Bạch Yên	000088/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Sản phụ khoa	BS Trường BMT tham gia lâm sàng Khoa Phụ sản	Khoa Phụ Sản	Không	
803	Thái Trường Xuân	009499/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Sản phụ khoa	BS Trường BMT tham gia lâm sàng Khoa Phụ sản	Khoa Phụ Sản	Không	
804	Nguyễn Khánh Trinh	006898/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Sản phụ khoa	BS Trường BMT tham gia lâm sàng Khoa Phụ sản	Khoa Phụ Sản	Không	
805	Đặng Văn Trí	003655/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK RHM	BSCK II điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Răng Hàm Mặt	Khoa Răng hàm mặt	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
806	Phạm Thu Hà	000909/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Y sĩ Khoa Răng Hàm Mặt	Khoa Răng hàm mặt	Không	
807	Nguyễn Thị Anh Phương	000662/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK RHM	BSCK II trưởng khoa; điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Răng Hàm Mặt	Khoa Răng hàm mặt	Không	
808	Trần Minh Hoàng	008454/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh RHM	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Răng Hàm Mặt	Khoa Răng hàm mặt	Không	
809	Trương Nguyễn Trọng Đại	000225/ĐNO-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Bác Sĩ điều trị nội trú, ngoại trú Tham gia KCB tại khoa RHM, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Răng Hàm Mặt	khoa RHM	Không	
810	Bùi Thị Minh Châu	002767/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều dưỡng trưởng khoa RHM	Khoa Răng hàm mặt	Không	
811	Lê Thị Hà	003690/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Răng Hàm Mặt	Khoa Răng hàm mặt	Không	
812	Lương Thị Hạnh	000922/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Răng Hàm Mặt	Khoa Răng hàm mặt	Không	
813	Võ Thị Thu Hiền	006202/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Răng Hàm Mặt	Khoa Răng hàm mặt	Không	
814	Phan Thị Linh	003497/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Răng Hàm Mặt	Khoa Răng hàm mặt	Không	
815	Nguyễn Thị Hồng Thắm	002870/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Răng Hàm Mặt	Khoa Răng hàm mặt	Không	
816	Từ Thị Ngọc Thúy	009267/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Răng Hàm Mặt	Khoa Răng hàm mặt	Không	
817	Bùi Thị Uyển	007003/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Răng Hàm Mặt	Khoa Răng hàm mặt	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
818	Đỗ Thị Yến	008742/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Răng Hàm Mặt	Khoa Răng hàm mặt	Không	
819	Lục Công Dương	002851/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK TMH	BSCKI Phó trưởng khoa; điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Tai Mũi Họng	Khoa Tai Mũi họng	Làm ngoài giờ tại Bệnh viện Y Dược Buôn Ma Thuột	
820	Đỗ Thị Hiếu	002866/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Tai Mũi Họng	Khoa Tai Mũi họng	Không	
821	Nguyễn Thị Hoa	006621/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Tai Mũi Họng	Khoa Tai Mũi họng	Không	
822	Võ Nguyễn Hoàng Khôi	000161/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK TMH	BSCK II trưởng khoa; điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Tai Mũi Họng	Khoa Tai Mũi họng	Làm ngoài giờ tại Bệnh viện Đa khoa Thiện Hạnh	
823	Phạm Quang Huy	006482/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh TMH	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Tai Mũi Họng	Khoa Tai Mũi họng	Không	
824	Nguyễn Thảo Quyên	010325/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại- TMH	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Tai Mũi Họng	Khoa Tai Mũi họng	Không	
825	Trần Thanh Vi	008909/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh TMH	Thạc sĩ Bác sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Tai Mũi Họng	Khoa Tai Mũi họng	Làm ngoài giờ tại tại Bệnh viện Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột	
826	Võ Hải Nguyên	008635/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK TMH	BSCKI điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Tai Mũi Họng	Khoa Tai Mũi họng	Không	
827	Phùng Minh Hoàng Anh	008301/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Bác sĩ điều trị nội trú Khoa Tai mũi họng, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Tai Mũi Họng	Khoa Tai Mũi họng	Không	
828	Đinh Xuân Thượng	010394/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bác sĩ điều trị nội trú Khoa Tai mũi họng	Khoa Tai Mũi họng	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
829	Trần Thị Thu Trang	002842/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều Dưỡng trưởng Khoa Tai Mũi Họng	Khoa Tai Mũi họng	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
830	Vũ Thị Cúc	002512/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Tai Mũi Họng	Khoa Tai Mũi họng	Không	
831	Đỗ Thị Việt Hằng	008788/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Tai Mũi Họng	Khoa Tai Mũi họng	Không	
832	Phan Thị Thu Phương	0005205/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Tai Mũi Họng	Khoa Tai Mũi họng	Không	
833	Vũ Nguyễn Thu Sương	005445/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Tai Mũi Họng	Khoa Tai Mũi họng	Không	
834	Mai Quang Hoàn	006867/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Tai mũi họng	BS Trường BMT tham gia lâm sàng Khoa Tai mũi họng, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Tai Mũi Họng	Khoa Tai mũi họng	Không	
835	Nguyễn Trường Thi	000701/ĐL-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	BSCK I Trưởng khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
836	Ngô Thị Thanh Hòa	000711/ĐL-CCHN	Chuyên khoa Siêu âm; Điện não đồ.1385/QĐ-BVVTN ngày 13/08/2020	BSCK I Phó khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Làm ngoài giờ hành chính, ra trực và ngày nghỉ tại Bệnh viện đa khoa Cao Nguyên	
837	Lê Thị Lan Anh	008814/ĐL-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Bác Sĩ Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
838	Lê Quốc Diệp	000704/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Siêu âm	BS CKI Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
839	Nguyễn Tiến Đức	009806/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu Âm	Bác Sĩ Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
840	Hà Văn Hùng	000692/ĐL-CCHN	Chuyên khoa Siêu âm	Bác Sĩ Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Làm ngoài giờ tại Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh và PK ĐK Tâm Phúc EaHleo	
841	Hoàng Văn Long	009805/ĐL-CCHN	Chuyên khoa CĐHA	BSCK Định Hướng Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Làm ngoài giờ trực và ngày nghỉ tại phòng khám Medic CT Krông Năng	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
842	Lưu Thị Khánh Ly	008811/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Siêu âm	BS CKI Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Làm ngoài giờ hành chính, ra trực và ngày nghỉ tại Bệnh viện ĐH Y dược Buôn Ma Thuột	
843	H Lat Niê	008794/ĐL-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Bác Sĩ Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
844	Trần Ngọc Phi	009241/ĐL-CCHN	Siêu âm chẩn đoán, điện tim	Bác Sĩ Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Làm ngoài giờ hành chính, ra trực và ngày nghỉ tại bv ĐH đa khoa Cao Nguyên và Bệnh viện ĐK Thiện Hạnh	
845	Nguyễn Duy Phong	010188/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; Điện tâm đồ, siêu âm. 357/QĐ-BVVTN ngày 15/02/2024	Bác Sĩ Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
846	Trần Song Long Phụng	008405/ĐL-CCHN	Siêu âm TQ; Sản phụ khoa; Điện não đồ. 1384/QĐ-BVVTN ngày 13/08/2020	BSCKI Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Làm ngoài giờ hành chính, ra trực và ngày nghỉ tại BVĐK Cao Nguyên; Bệnh viện Y Dược Buôn Ma Thuột	
847	Nguyễn Đỗ Mai Thảo	007190/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa- SATQ; SA tim và SA mạch máu. 215/QĐ-SYT ngày 09/03/2018; 599/QĐ-BVVTN ngày 22/04/2019	BSCK I Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Làm ngoài giờ hành chính, ra trực và ngày nghỉ tại Bệnh viện Đa khoa Thiện Hạnh và Bệnh viện ĐH Y Dược Buôn Ma Thuột	
848	Phan Thị Nhã Thi	008196/ĐL-CCHN	Siêu âm bụng tổng quát; SA tim	Bác Sĩ Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
849	Phạm Lê Tú Uyên	010463/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; Điện tâm đồ, siêu âm. 357/QĐ-BVVTN ngày 15/02/2024	Bác Sĩ Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
850	Hoàng Trang Hoài Vy	007361/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh SA TQ; SA tim và SA mạch máu.594/QĐ-BVVTN ngày 22/04/2019	BSCK I Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Làm ngoài giờ hành chính, ra trực và ngày nghỉ tại bệnh viện Đại học Y dược Buôn Ma Thuột	
851	Trần Phương Thảo	010994/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; Điện tâm đồ, siêu âm. 357/QĐ-BVVTN ngày 15/02/2024	Bác Sĩ Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
852	Đỗ Thị Quyên Quyên	009733/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	Bác Sĩ Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm Dò Chức Năng	Không	
853	Phan Thị Mai Phương	002918/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều Dưỡng trưởng khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
854	H' Vinh Byă	002997/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
855	Vũ Thị Kim Dung	002923/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
856	Lê Thị Thu Hà	007518/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
857	Đỗ Thị Khánh Hòa	002720/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
858	Nguyễn Thị Kim Huệ	006810/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
859	Lê Thị Diệu Hương	002783/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
860	Đỗ Thanh Loan	002926/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
861	Trần Nguyễn Thanh Mai	009607/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
862	Đỗ Thị Hồng Minh	005307/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
863	Nguyễn Thị Thu Nga	002928/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
864	Đồng Thị Ánh Ngọc	008169/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
865	Trịnh Thị Nhung	007221/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
866	Đặng Mỹ Gia Lyn	008640/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
867	Nguyễn Thị Bích Quyên	007621/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
868	Lê Thị Thiên Thanh	002924/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
869	Hồ Việt Văn	006893/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
870	Đặng Thị Minh Ý	002930/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Thăm Dò Chức Năng	Khoa Thăm dò chức năng	Không	
871	Nay Bruanh	002755/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Truyền Nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	Nghỉ hưu từ 01/09/2025
872	Huỳnh Thị Thanh Thủy	002751/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Truyền Nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	
873	H Nuen Hđơk	000207/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nội	BSCK II Phó khoa; Điều trị nội trú Khoa Truyền Nhiễm; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Truyền Nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	
874	Phạm Hồng Lâm	000173/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Nội; KBCB chuyên khoa Truyền Nhiễm (QĐ 743/QĐ-SYT ngày 28/06/2023)	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Truyền Nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	
875	Ayun Thị Ánh Hồng	008014/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Truyền Nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	
876	Lê Thị Diễm Hương	004229/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I điều trị nội trú Khoa Truyền Nhiễm; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Truyền Nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	
877	Buôn Yă Hồ Lan Phương	006532/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I điều trị nội trú Khoa Truyền Nhiễm; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Truyền Nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
878	Phạm Thị Thanh Tâm	002759/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều Dưỡng trưởng khoa Truyền Nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	
879	Trần Thị Ngọc Anh	002565/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Truyền Nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	
880	Cao Thị Thu Hà	006732/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Truyền Nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	
881	Hoàng Thị Hiệp	003794/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Truyền Nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	
882	Nguyễn Thị Hoa	002530/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Truyền Nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	
883	Phan Thị Hồng	002757/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Truyền Nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	
884	H Cềng Hwing	006816/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Truyền Nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	
885	Lương Thị Nghĩa	002754/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Truyền Nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	
886	Trương Thị Ngọc Nhi	006691/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Truyền Nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	
887	Kim Thị Thu Phương	002758/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Khoa Truyền Nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	
888	Bùi Thị Thương	006885/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Khoa Truyền Nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	
889	Nguyễn Thị Thùy Trang	0005323/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Truyền Nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
890	Trần Song Ngọc Châu	009084/ĐL-CCHN	Chuyên khoa Nội khoa	BS trưởng ĐHTN tham gia lâm sàng tại khoa Truyền nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	
891	Nguyễn Hoàng Mai Uyên	009811/ĐL-CCHN	Chuyên khoa Nội khoa	BS trưởng ĐHTN tham gia lâm sàng tại khoa Truyền nhiễm	Khoa Truyền nhiễm	Không	
892	Bùi Quốc Hương	002897/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại Ung bướu	BSCKII Phó Giám đốc Trung tâm; BS điều trị; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Ung Bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
893	Lâm Thị Mỹ Hà	008842/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; CK ung bướu.510/ QĐ-SYT ngày 30/04/2023	BSCK I điều trị , Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
894	Nguyễn Thị Hương Ly	009871/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
895	Bùi Thị Thanh Nga	002875/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
896	Nguyễn Thị Ngà	002894/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
897	Phạm Thị Hồng Hải	003632/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ung bướu	BSCK I Phụ trách trưởng khoa; điều trị , Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
898	Ai Vũ Ayua	010348/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
899	Huỳnh Thị Như Huệ	002896/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa ung thư	BSCK I điều trị , Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
900	Nguyễn Viết Luân	003842/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK ung bướu	BSCKI Phó Giám đốc trung tâm Ung Bướu. BS điều trị ; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
901	Hoàng Hiếu Nhân	010813/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	Hết hạn hợp đồng 15/09/2025

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
902	Đào Đình Nhu	005388/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ung bướu	BSCK I điều trị , Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
903	Hồ Ngọc Sơn	008377/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa ;CK Ung bướu. 511/QĐ-SYT ngày 01/05/2023	BSCK I điều trị , Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
904	Nguyễn Năm Thắng	002869/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	BSCKII điều trị Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
905	Cao Ngọc Trí	010346/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại;	Bác Sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
906	Hoàng Văn Kỳ	003362/ĐNO-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	Bác Sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
907	Nguyễn Trung Thành	000070/ĐL-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	Bác Sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
908	Đỗ Hải Long	000034/ĐL-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Ngoại	Bác Sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
909	Nguyễn Hoàn Hải	010347/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
910	Trần Quang Trực	000652/ĐL-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	Bác Sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
911	Thái Thanh Nam	010154/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại khoa; Chuyên Trung tâm Ung bướu (791/QĐ-SYT ngày 20/5/2025)	Bác sĩ điều trị , ngoại trú Trung tâm Ung bướu, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
912	H Juel Ênuôl	000445/ĐL-GPHN	Điều dưỡng	Cử nhân Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
913	Hồ Văn Hà	0029179/HCM-CCHN	Cử nhân kỹ thuật y học hình ảnh XQ, CT Scanner, MRI	Cử nhân kỹ thuật y học	Trung tâm Ung bướu	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
914	Nguyễn Thị Lệ Thủy	002777/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều Dưỡng trưởng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
915	Hoàng Thị Mỹ Trang Adrong	002876/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
916	H Del Arul	002887/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
917	Nguyễn Thị Bạch Đào	002878/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
918	H Ước Êban	0006435/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
919	H'Bliêm Ênuôl	003837/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
920	Trần Thị Hằng	0005199/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
921	H Moan Hđok	005868/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
922	Nguyễn Thị Hòa	0005188/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
923	Lê Thị Minh Huệ	0006343/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
924	Nguyễn Thị Bích Hương	006295/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
925	Nguyễn Thanh Huyền	003802/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
926	Nguyễn Văn Lâm	0006012/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
927	Vũ Thị Lan	002884/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
928	Nguyễn Thị Lành	007550/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
929	Trần Thị Linh	004951/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
930	Nguyễn Thị Lục	002879/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng và nhiệm vụ của NHS	Cử nhân Nữ Hộ Sinh Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
931	Phạm Thị Ngọc	002881/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
932	Vũ Thị Thúy Nhài	0003718/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
933	Lê Thị Hàn Ni	007448/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cao đẳng Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
934	H Điều Niê	002888/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
935	Nguyễn Thị Mỹ Sinh	006630/KH-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
936	Nguyễn Thị Thúy	002880/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
937	Nguyễn Thị Thủy	002952/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
938	Trần Thị Thuỳ Vân	002890/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
939	Dương Thị Yến	007870/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Trung cấp Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
940	Lê Ni My Ly	010730/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
941	H Ka Du	000113/ĐL-GPHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Cao đẳng Điều Dưỡng Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
942	Nguyễn Lâm Hoàng Yến	19362/CCHN-D-SYT-ĐL	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược sĩ đại học Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
943	Vũ Mạnh Dũng	000178/ĐL-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	BS trưởng ĐHTN tham gia lâm sàng tại Trung tâm Ung bướu	Trung tâm Ung bướu	Không	
944	Nguyễn Đức Minh	002494/ĐL-CCHN	KBCB Nội Khoa- VLTL- PHCN. 928/QĐ-BVVTN ngày 24/06/2019	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 202/QĐ-BVVTN Khoa Vltl - Ph Chức Năng	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Không	
945	Đặng Thị Liễu	002492/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN	Cao đẳng VLTL - PHCN Khoa Vltl - PHCN	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Không	
946	Huỳnh Văn Lộc	000750/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK PHCN	BSCK I Trưởng khoa; Điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Vltl - Ph Chức Năng	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Không	
947	Lê Thị Thu Thủy	002509/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều Dưỡng trưởng khoa Vltl - Ph Chức Năng	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Không	
948	Nguyễn Thị Hạnh	002493/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN	Cao đẳng VLTL - PHCN Khoa Vltl - PHCN	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Không	
949	Trần Thanh Quân	0006180/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCKI điều trị nội trú Khoa Vltl - Ph Chức Năng	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
950	Bùi Ngọc Phương Anh	000864/ĐL-GPHN	Y khoa	Bác Sĩ điều trị nội trú Khoa Vltl - Ph Chức Năng	Khoa Vltl - Ph Chức Năng	Không	
951	Trần Thị Hiếu	004664/KH-CCHN	Chuyên khoa VLTL-PHCN	Cao Đẳng Kỹ thuật Khoa Vltl - Ph Chức Năng	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Không	
952	Trần Thị Thanh Tâm	002498/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN	Cao đẳng VLTL - PHCN Khoa Vltl - PHCN	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Làm ngoài giờ tại Phòng khám đa khoa Hoàn Hảo	
953	Võ Hồng Tấn	007686/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN	Cao Đẳng Kỹ thuật Khoa Vltl - Ph Chức Năng	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Không	
954	Đinh Văn Thạch	002495/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN	KTV vật lý trị liệu Khoa Vltl - Ph Chức Năng	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Không	
955	Lục Thị Thảo	040418/HCM-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN	Cao đẳng VLTL - PHCN Khoa Vltl - PHCN	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Không	
956	Nông Văn Thủy	009243/ĐL-CCHN	CK PHCN- KTV	Cử nhân y học Khoa Vltl - Ph Chức Năng	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Không	
957	Lê Thị Trinh	004250/ĐL-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Vật lý trị liệu hô hấp. 597/QĐ-BVVTN ngày 22/04/2019	Trung cấp Điều Dưỡng Khoa Vltl - Ph Chức Năng	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Không	
958	Trần Quốc Vinh	002775/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN	KTV vật lý trị liệu Khoa Vltl - Ph Chức Năng	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Không	
959	Đặng Thị Xuyến	0003608/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng	BS trưởng ĐHTN tham gia lâm sàng tại khoa Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng; Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Không	
960	Nguyễn Thị Bích Thuỷ	000364/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	BS trưởng ĐHTN tham gia lâm sàng tại khoa Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Không	
961	H Nương Niê	002905/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	BSCK II Trưởng khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Làm ngoài giờ tại Phòng Xét nghiệm 11 Hai Bà Trưng, Phường Thống Nhất- TP BMT	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
962	Nguyễn Thanh Thảo	0006204/GL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác sĩ khoa Xét nghiệm	khoa Xét nghiệm	Không	
963	Lại Đức Trường	000283/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV XN	Điều dưỡng trưởng khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Làm ngoài giờ tại Phòng xét nghiệm 195 Hoàng Diệu, TP BMT	
964	Hồ Vi Nữ Thực Trinh	002904/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thạc Sĩ Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
965	Lê Viết Ngọc Cường	000356/ĐL-CCHN	Chuyên khoa XN	Thạc Sĩ Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
966	Lê Minh Đức	005130/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV XN	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
967	Hồ Đức Duy	008307/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV XN	KTV cao đẳng Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
968	Quách Thị Thu Hà	009334/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV XN	KTV cao đẳng Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
969	Nguyễn Thị Thu Hải	002899/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
970	Kim Thị Thúy Hằng	005890/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV XN	KTV cao đẳng Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
971	Nguyễn Thị Thúy Hằng	000264/ĐL-GPHN	Xét nghiệm y học	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
972	Nguyễn Văn Hiệu	006711/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV XN	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
973	Võ Thị Mỹ Ngọc	009602/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
974	Trần Xuân Hòa	001123/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Làm thêm ngoài giờ tại Phòng khám Đa khoa ManDic Việt Anh	
975	Nguyễn Thành Lê	0003619/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV XN	KTV cao đẳng Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	Hết hạn hợp đồng 30/09/2025
976	Quách Thị Phương Linh	004769/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV XN	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
977	Mai Thị Thùy Linh	008973/ĐL-CCHN	Chuyên khoa XN	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
978	Nguyễn Thị Kim Loan	0005849/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV XN	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
979	Cao Chiến Lực	0004889/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV XN	Cao đẳng Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
980	Nguyễn Thành Nhân	004923/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV XN	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
981	Mai Thị Nhung	009348/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV XN	KTV cao đẳng Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
982	Lê Thị Kiều Oanh	004810/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV XN	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
983	Trần Hạnh Phúc	007819/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV XN	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
984	Hoàng Thị Quỳnh	005191/ĐL-CCHN	Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm y học	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
985	Lê Thị Như Quỳnh	009349/ĐL-CCHN	Chuyên khoa XN- cử nhân	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
986	Phan Thị Ly Sa	001821/ĐNO-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV XN	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
987	Bùi Thanh Sơn	008367/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV XN	Cao đẳng Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
988	Phạm Văn Thanh	001162/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV XN	KTV TC Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
989	Phạm Thị Thúy	002901/ĐL-CCHN	Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm y học	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
990	Thân Trọng Châu Tuấn	000352/ĐL-GPHN	Xét nghiệm y học	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
991	Huỳnh Nguyễn Bích Phương	006722/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
992	Hoàng Cao Vi	001335/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Làm ngoài giờ tại Phòng khám Đa khoa Vạn Hạnh	
993	Đỗ Thị Hải Yến	000472/ĐL-GPHN	Xét nghiệm y học	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
994	Chu Thị Kim Hương	009462/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV XN	Thạc sĩ Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
995	Trần Mạnh Hùng	009308/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của KTV XN	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
996	Lê Hoàng Bảo Ngọc	010264/ĐL-CCHN	Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm y học	Cử nhân Xét Nghiệm Khoa Xét Nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Không	
997	Nguyễn Thị Thùy Dung	009466/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Y Học Cổ Truyền	Khoa Y học cổ truyền	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
998	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	0009893/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh YHCT	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Y Học Cổ Truyền	Khoa Y học cổ truyền	Không	
999	Nguyễn Thị Minh Hiền	001881/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh YHCT	Y sĩ Khoa Y Học Cổ Truyền	Khoa Y học cổ truyền	Không	
1000	Cao Hải Nguyên	002765/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh YHCT	Y sĩ Khoa Y Học Cổ Truyền	Khoa Y học cổ truyền	Không	
1001	Tạ Văn Nhạn	000238/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh YHCT	BSCK I Trưởng khoa Y Học Cổ Truyền, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Y Học Cổ Truyền	Khoa Y học cổ truyền	Không	
1002	Phan Thị Mỹ Sương	008496/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh YHCT	BS CKII Phó khoa điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Y Học Cổ Truyền	Khoa Y học cổ truyền	Không	
1003	Nguyễn Thị Phương Thanh	007182/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh YHCT	BSCK I điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Y Học Cổ Truyền	Khoa Y học cổ truyền	Không	
1004	Trần Thị Thu Thúy	009586/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh YHCT	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Y Học Cổ Truyền	Khoa Y học cổ truyền	Không	
1005	Phạm Thanh Minh Trang	009398/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh YHCT	Bác Sĩ điều trị nội trú, Tham gia KCB tại khoa khám bệnh theo QĐ 1786/QĐ-BVVTN Khoa Y Học Cổ Truyền	Khoa Y học cổ truyền	Không	
1006	Hồ Công Định	010144/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh YHCT	Bác Sĩ điều trị nội trú, ngoại trú Khoa Y Học Cổ Truyền	Khoa Y Học Cổ Truyền	Không	
1007	Hồ Thị Bảo Linh	002964/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Điều Dưỡng trưởng khoa Y Học Cổ Truyền	Khoa Y học cổ truyền	Không	
1008	Nguyễn Thị An	006304/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh YHCT	Y sĩ Khoa Y Học Cổ Truyền	Khoa Y học cổ truyền	Không	
1009	Nguyễn Đức Công	008401/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh YHCT(Y sỹ)	Y sĩ Khoa Y Học Cổ Truyền	Khoa Y học cổ truyền	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
1010	Y Si Môn Niê Kdăm	007126/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh YHCT	Y sĩ Khoa Y Học Cổ Truyền	Khoa Y học cổ truyền	Không	
1011	Tô Minh Lai	002931/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh YHCT (Y sĩ)	Y sĩ Khoa Y Học Cổ Truyền	Khoa Y học cổ truyền	Không	
1012	Trần Việt Phương	000422/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh YHCT	Y sĩ Khoa Y Học Cổ Truyền	Khoa Y học cổ truyền	Không	
1013	Nguyễn Thế Tùng	006958/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh YHCT (Y sĩ)	Y sĩ Khoa Y Học Cổ Truyền	Khoa Y học cổ truyền	Không	
1014	Hồ Sĩ Phú	002652/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Thạc sĩ QLBV Phòng Điều Dưỡng; Điều dưỡng trưởng BV	Phòng Điều dưỡng	Không	
1015	Đặng Thị Ngọc Diệp	000945/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng và nhiệm vụ của NHS	Cử nhân Nữ Hộ Sinh Phòng Điều Dưỡng; Phó phòng Điều dưỡng	Phòng Điều dưỡng	Không	
1016	Nguyễn Thị Thu Hằng	002611/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Phòng Điều Dưỡng	Phòng Điều dưỡng	Không	
1017	Nguyễn Thị Cẩm Vân	002683/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Phòng Điều Dưỡng	Phòng Điều dưỡng	Không	
1018	Nguyễn Hữu Trần Hiền	000615/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	BSCK I Trưởng phòng Kế Hoạch-QLCL	Phòng Kế hoạch quản lý chất lượng	Không	
1019	H Xuân Ênuôl	002990/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh CK Sản - Phụ- KHHGD	BSĐK Phòng KH- QLCL	Phòng Kế hoạch quản lý chất lượng	Không	
1020	Châu Đức Hiếu	008592/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Ngoại Khoa	BSCK I Phòng Kế Hoạch-Quản Lý Chất Lượng	Phòng Kế hoạch quản lý chất lượng	Không	
1021	Mai Văn Hoàn	002482/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Bác Sĩ Phòng Kế Hoạch-Quản Lý Chất Lượng	Phòng Kế hoạch quản lý chất lượng	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
1022	Hà Thị Huế	002988/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Phòng Kế Hoạch-QLCL	Phòng Kế hoạch quản lý chất lượng	Không	
1023	Lê Thị Minh	007707/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Phòng Kế Hoạch-QLCL	Phòng Kế hoạch quản lý chất lượng	Không	
1024	Nguyễn Như Quỳnh	002684/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Phòng Kế Hoạch-QLCL	Phòng Kế hoạch quản lý chất lượng	Không	
1025	Trần Nguyên Phương Thảo	002222/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Phòng Kế Hoạch-QLCL	Phòng Kế hoạch quản lý chất lượng	Không	
1026	Trần Thị Thúy	002973/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Phòng Kế Hoạch-QLCL	Phòng Kế hoạch quản lý chất lượng	Không	
1027	Phạm Thị Thủy	002989/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Phòng Kế Hoạch-QLCL	Phòng Kế hoạch quản lý chất lượng	Không	
1028	Nguyễn Triệu Trinh	00784/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Cử nhân Điều Dưỡng Phòng Kế Hoạch-QLCL	Phòng Kế hoạch quản lý chất lượng	Không	
1029	Đào Thị Khánh Vân	006787/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	Trung cấp Điều Dưỡng Phòng Kế Hoạch-QLCL	Phòng Kế hoạch quản lý chất lượng	Không	
1030	Lê Bá San	000639/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	BSCK I Trưởng phòng Tổ Chức Cán Bộ	Phòng Tổ chức cán bộ	Không	
1031	Ngô Hạ Anh	20172/CCHN-D-SYT	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược Sĩ Đại Học Phòng Vật Tư - TB Y Tế	Phòng Vật tư thiết bị y tế	Không	
1032	Y Nhuân Arul	01038/ĐL-CCHN	Đại lý thuốc; Quầy thuốc	Dược Sĩ Trung Cấp Phòng Vật Tư - TB Y Tế	Phòng Vật tư thiết bị y tế	Không	
1033	H' Duyệt Niê	00931/ĐL-CCHND	Nhà thuốc; quầy thuốc	Dược Sĩ Cao Đẳng Phòng Vật Tư - TB Y Tế	Phòng Vật tư thiết bị y tế	Không	

STT	Họ và tên	CCHN	Phạm vi hoạt động	Vị trí chuyên môn	Phoa Phòng	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khác ***	Ghi chú
1034	Dương Mai Quốc Phú	20200/CCHN-D-SYT	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược Sĩ Đại Học Phòng Vật Tư - TB Y Tế	Phòng Vật tư thiết bị y tế	Không	
1035	Tô Thị Như Quỳnh	19361/CCHN-D-SYT	Cơ sở bán lẻ thuốc	Dược Sĩ Đại Học Phòng Vật Tư - TB Y Tế	Phòng Vật tư thiết bị y tế	Không	
1036	Nguyễn Hữu Từ	01765/ĐL-CCHND	Doanh nghiệp bán buôn thuốc	Dược Sĩ Đại Học Phòng Vật Tư - TB Y Tế	Phòng Vật tư thiết bị y tế	Không	
1037	Bùi Thị Thanh Vân	00202/ĐL-CCHND	Đại lý thuốc/ quầy thuốc	Dược Sĩ Đại Học Phòng Vật Tư - TB Y Tế	Phòng Vật tư thiết bị y tế	Không	

ĐẮK LẮK, Ngày tháng 9 năm 2025
Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám
bệnh, chữa bệnh
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

